

XUÂN VŨ

THIÊN
ĐÀNG
TREO

NGƯỜI VIỆT



thiên đàn treo

XUÂN VŨ



Paris * 02.2025

thiên đàn treo

Xuân Vũ

Bìa: *NXB Thăng Mỗ*

Nguồn: *Vietmess*

thiên đàn treo

XUÂN VŨ

THĂNG MỠ
San José * 1993

MỤC LỤC

1. Chương 1	9
2. Chương 2	29
3. Chương 3	43
4. Chương 4	67
5. Chương 5	107
6. Chương 6	123

CHƯƠNG 1

*Kính dâng hương hồn
nhà đạo diễn gốc địa chủ
Mỹ Tho, đi theo kháng chiến
từ 45, sống bị bạc đãi vì kỳ thị
lập trường, chết lãng nhách.
X.V.*

– Đẹp lắm, em của anh! Tôi đáp và hỏi lại. – Nhưng son phấn ở đâu thế?

Của đoàn kịch em chớ đâu!

– Son phấn của sân khấu sao em dùng ở nhà?

Nàng cười nhoẻn, đôi môi đỏ tươi giống trái tim mở rộng:

– Sân khấu chỉ bước một bước là xuống cuộc đời, cuộc đời chỉ bước một bước là lên sân khấu chứ bao xa, anh! Nào, mấy điểm Liên Xô thì anh bảo?

– Năm cộng¹.

– Anh nịnh em, em biết!

– Sao phải nịnh?

– Anh đang tìm cái năm điểm nào khác cơ!

Tôi giật mình vị bị bấm đúng huyệt. Chưa kịp gỡ gạc thì nàng tiếp:

– Tối nay em dẫn anh đừng có đi xem nhé.

¹ Điểm cao nhất theo lối cho điểm ở Liên Xô mà các trường Việt Nam bắt buộc.

– Anh chưa bao giờ có ý định xem kịch. Em đừng lo! Kịch của em toàn kịch côm!

– Bởi vậy em mong anh đừng xem.

– Thì em cứ xem anh như khán giả thường chứ gì mà ngại!

– Em ngượng chín cả người khi sắp diễn lớp hí-py!

– Thì đó chỉ là kịch thôi mà!

– Đã đành rồi, nhưng mà cái thằng đóng cặp với em nó cứ coi như là thiệt, đêm nào nó cũng khóa xe chung và khoe với mọi người em là người yêu của nó! Đồ phải gió! Em đã báo cáo với tổ chức kiểm thảo nó một lần rồi. Vậy mà nó vẫn còn lấp liếm chớ chưa...

– Chơi chi ác với đồng nghiệp vậy em! Tôi cắt ngang.

– Không chặn nó, nó bắt mò đi tới chứ anh!

– Em đã chẳng nói đời và sân khấu chỉ cách nhau một bước đó ư? Sân khấu là cuộc đời thu nhỏ lại, còn cuộc đời chính là sân khấu phóng đại tô màu, sự cách biệt giữa nhau chỉ... một bước chân, thậm chí, một sợi tóc. Em không lầm lẫn à? Em không để một tí tâm hồn nào trong kịch thì làm sao em diễn đạt được nó?

Thấy tôi sắp bệnh vực đồng nghiệp của nàng, nàng hơi phật ý một cách vui vẻ, rồi dắt xe đạp của tôi ra đi.

Từ lâu, tôi thấy nàng khá đẹp lại tế nhị nên có ý muốn đi tới, xa tí nữa thử xem. Nhưng nàng là kịch sĩ thì hơi ngại, sợ nàng nhầm cái phòng riêng của vợ chồng là sân khấu thì bỏ mạng, nên dẫu

bị nàng hốt hồn đôi lúc mà vẫn không dám phóng tay.

Còn nàng thì tỏ ra có tình cảm khá đậm với tôi nhất là những lần nàng đến lấy xe đạp của tôi để đi nhà hát.

Nàng đã sắp lên xe còn quay lại nhắc:

– Anh đừng có sang nhà hát nhớ!

Cái năm điểm mà tôi ngắm nghĩa lâu nay đóng đô không xa nhà hát kịch của nàng và nhà tôi. Đó là hiệu sách Quốc Văn. Nếu nối liền ba cái điểm nhiệt này lại với nhau bằng những đường thẳng thì người ta sẽ có một hình tam giác đều cạnh mà trung tâm là Ngã tư Bờ Hồ, cũng còn được gọi là cái rốn mọc lệch của Hà Nội. Mỗi khi ăn cơm xong ở cửa hàng ăn Quốc Doanh số 1 xéo hiệu sách và ngay cửa rạp hát bóng, tôi có thói quen vừa xĩa

rằng vừa băng qua đường đến hiệu sách liếc sơ các quyển mới vừa ra lò rồi về nhà hoặc đi đâu thì đi. Đôi khi có hứng tôi thả bộ lại Bodega cách đó vài bước mua cái bánh kem rồi mới đến hiệu sách. Ở Bodega cũng có một cái điểm 5 Liên Xô. Riêng cái này lại là Tàu Lai nhưng cũng có sức hút không kém cái ở hiệu Quốc Văn.

Hiệu sách còm nhưng khá đông khách. Có lẽ khách đến vì cô hàng sách hơn là vì sách. Không những bọn trai lơ, đám sồn sồn mà cả các vị lão thành nữa đều bày tỏ sự yêu văn chương của mình bằng cách tới lui ngó... sách.

Ở chung nhà mà riêng phòng với tôi có hai thằng nhà văn nữa. Thằng A là ngôi sao sáng nhất trong vòm trời Văn chương Thủ đô. Thằng B chẳng những là sao sáng lại còn rất độc đáo trong những

nhận xét về cuộc đời trước mặt. Cả hai đều trội hơn tôi, nhưng tôi cũng có được vài quyền được bày bán ở đây. Và đó là lý do chính đáng để cho tôi tới lui thường hơn người khác mà không phải bị hiểu... nhầm! Ba thằng cùng ghi tên học tiếng Liên Xô một lúc, tôi bỏ lớp trước nhất. Ba thằng cùng đọc thân, tôi là người cô độc sau cùng. Thằng A có sách được xưởng phim Hà Nội chuyển thành phim. Hắn bị một cô đào hát bóng xinh đẹp phải lòng. Cô đào này lui tới và đem theo một người nữ đồng nghiệp, rồi người nữ đồng nghiệp này lại bắt cóc thằng B đi luôn. Cả hai thằng bị tha đi nhốt ở đâu lâu lâu sống tù về nhà, nhưng rồi lại bị xốt đi. Trước đây, cả ba thằng đều chiêm ngưỡng cái điểm 5 ở hiệu sách Quốc Văn này nhưng bây giờ hai đứa đã tự loại ra khỏi cuộc chạy đua thâm lặng thành ra tôi có thêm ít nhiều may mắn hơn.

Tôi bước vào hiệu sách bằng cửa hông, trông thấy cái điểm 5 sáng như sao mọc ở sau quầy, nhưng tôi giả tảng lơ, đi thẳng về phía góc cuối cùng, nơi trước kia đã từng bày bán một số sách cũ được dán cho cái nhãn tiến bộ như Tắt Đèn của Ngô Tất Tố, Bước Đường Cùng của Nguyễn Công Hoan. Riêng Tố Tâm của Song An Hoàng Ngọc Phách thì được bày ra như hàng mẫu không bán. Nhưng chỉ được ít lâu thì tất cả biến mất. Phụ trách quầy này là một bà đứng tuổi da mặt trắng tự nhiên như dôi phấn, môi bôi son tím thắm, áo dài nâu, bới đầu Lào, tóc hơi dợn sóng hai bên thái dương, cử chỉ và giọng nói rất kiêu kỳ. Do màu môi của bà mà khách gọi bà là bà Tím. Tôi quen với bà và tỏ ý muốn nhờ bà bắc cho chiếc cầu ít nhíp nhất sang cái điểm 5 kia. Thấy tôi vào, bà đon đả:

– Ông cần Con Đường Kách Mệnh² phải không? Ở đây không có đâu!

– Không ạ, tôi đi tìm Con Đường Đau Khổ! [Les Chemins des Tourments của A. Tolstoi.]

– Ông có gì giống Katia và Dacha [Hai nhân vật nữ của tiểu thuyết kể trên.] mà đi trên đường đau khổ?

– Tôi chỉ muốn biết tại sao Cách Mạng tháng 10 mở một kỷ nguyên mới cho nhân loại mà một người đàn bà đẹp như Dacha lại đón nó như một quả chanh chua?

– Ông cũng muốn nếm cái vị chua ấy à?

– Hể chanh thì chanh ở đâu cũng chua, cần gì phải nếm của Liên Xô ạ!

2 Một quyển sách tuyên truyền của Cộng Sản Đông Dương.

Bà Tím cười. Tôi cũng cười. Bà lấy sách trao cho tôi, không gói gém gì. Cố nhiên rồi. Bất cứ hàng gì của Hà Nội cũng đều không gói trước khi được trao cho khách, trừ một vài món như muối, mắm, đường, dưa cải, cà muối để khách khỏi bummer về nhà thôi.

– Nếu ông thấy chanh quá chua và cần làm dịu vị chua đi thì chịu khó ra ngã tư Bờ Hồ ngó lên cao phía tay phải thì sẽ cảm thấy bớt đi nhiều đau khổ! Rồi lại cười một cách tinh quái, bà tiếp: Nếu tôi không nhầm thì cái đau khổ của ông không tìm thấy trên con đường đau khổ của Dacha đâu!

Tôi gật:

– Bà nói đúng đấy. Có thể là ở đây, anh chàng Xéc-gây không mang đến cho Dacha quả chanh mà chính Dacha lại

mang nó đến cho Xéc-gây!

Nãy giờ tuy nói chuyện với bà Tím nhưng con mắt sau lưng của tôi vẫn nhìn cái điểm 5 lấp lánh, nghiêm trang, kiêu hãnh. Tôi nghĩ thầm: những câu đối đáp giữa tôi và bà Tím chắc đã bay đến đụng nó.

Gái Hà Nội đẹp đủ kiểu. Thăm kín, đom dáng, lẳng lơ. Không biết xếp nàng vào hạng nào cho đúng nhưng có thể nói là đẹp lắm. Nàng vừa hao hao giống đầm lai lai phảng phất nét đàn bà Hy-lạp. Có một anh bí thư (kiêm nhà thơ) của một cụ Nhớn khoe rằng: vợ tôi có khuôn mặt và bộ ngực đẹp nhất Hà Nội! Anh ta nói vậy có lẽ vì chưa đến ngõ... sách ở hiệu này.

Bà Tím hiểu tâm tình ông bạn trẻ bèn bắc dùm một nhịp sang cái điểm 5.

– Này Lý, em giúp cho ông nhà văn này tìm một quyển sách hay đi.

– Xin mời ông. Sách ở đây đều là sách hay cả. Ông cần quyển gì?

Nàng mau mắn đáp.

Tôi hơi rờn rợn. Tôi tưởng một người đẹp thì giọng nói cũng êm tai, nhưng không, nó eo éo chua thế nào ấy. Nếu nhắm mắt lại mà nghe thì người ta sẽ cho đó là của một người không đẹp đến thế. Đúng là hình thức không đựng nội dung. Tôi vừa mới bước tới một bước thì bà Tím lại đưa đà:

– Ông ấy đã có con đường đau khổ trên tay rồi, Lý tìm cái gì vui vui cho ông ấy nhé.

Bỗng đâu có mấy anh chàng áo chim

cò đi vào, lướt ngang mặt tôi, đến trước quầy.

– Cô có làm đi không cô?

Chàng cao gầy nhất bọn đột nhiên hỏi thẳng nàng.

Chàng béo thấp tiếp theo ngay:

– Theo tôi biết thì trước kia cô ấy có, không biết bây giờ còn không? Ha há!

– Các anh này ở đâu mất dạy thế hở?

Lý như con mèo đang ngủ yên bỗng xòe móng tát ngay.

Anh chàng gầy xoa xoa tay nhũn nhận một cách rất sần khấu:

– Xin lỗi cô. Chúng tôi muốn hỏi xem ở đây có bán quyển Làm Dĩ của Vũ Trọng Phụng hay không đó thôi. Cô có

thì cứ nói là có, không thì thôi. Có gì đâu là mất dạy ạ!

Cô nàng hất hàm sang bà Tím:

– Bên đó trước kia có, không biết bây giờ đã hết chưa, còn ở đây không có loại đó.

– Tôi muốn tìm loại đó, cô có thì nói có chứ có gì đâu mà tự ái ạ! Anh béo nói.

– Có đấy! Cô ấy có mà. Bà Tím chồm sang. – Tại cô ấy quên đấy thôi!

– À vậy hả ! Nếu cô không có làm đi xin cô cho tôi lục xì³ cũng tốt ạ. Anh gây vẩn cù nhây.

– Tôi chỉ có Hai Thằng Khốn Nạn⁴. Nhưng hiện giờ đã hết sạch rồi. Xin mời tới Bóp Công An Hàng Trống thì có!

3 Tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng.

4 Tiểu thuyết của Nguyễn Công Hoan.

Cô Lý tái mặt nhưng cố quát trả.

Mấy gã chim cò bám nhau rút lui trong danh dự. Chúng ré lên cười khi vừa ra khỏi cửa. Ngoài vỉa hè còn mấy đứa đứng lấp ló. Chúng nhập bọn rồi kéo nhau đi, một tên còn ngoái lại trề môi:

– Năm điểm Liên Xô rư...ười!

– Ừ nhẩy! Năm đĩ...iếm!

Tôi mất cả nguồn mỹ cảm vừa dâng lên và bình tĩnh nhận định rằng đây chưa phải lúc để bước đi... nửa bước nên đành ôm con đường đau khổ lặng lẽ quay ra. Nhưng lại sức nhớ lời khuyên của bà Tím, tôi không về nhà mà lại cuốc bộ đến cái rốn mọc lệch của Thủ đô.

Buổi chiều, ngã tư nhộn nhịp nhất thủ đô, cũng giống buổi sáng, rào lên những hàng xe đạp nối nhau như những

cụm lục bình trôi bất tận trên sông Cái Bé Cái Lớn ở xứ tôi, với những bộ mặt bơ phờ, hối hả, nhớn nhác, như vừa mất gì hay đang tìm gì.

Nhìn xuống, Phố Huế hun hút: những thót lưng còm, những cái đầu gằm, những bộ chân miết đạp nhưng chẳng bao giờ tới Huế. Ngó ngược lên: cái ngọn Cây Đa lập quốc như mũi kiếm chọc trời làm rơi vỡ những măng ráng đỏ bầm loang khắp mặt Hồ nhãn nhó. Dừng chân như một người khách lạ giữa quê người, tôi không còn biết đi đâu. Bát giác tôi ngó lên. À, ra cái này đây! Vậy mà lâu nay tôi không để ý. Nếu không nhờ bà Tím mách thì tôi còn phải đau khổ thêm bao lâu nữa. Ở tận trên cao: Một dãy người đông đúc, kẻ trước người sau mặt mũi hí hửng, quần áo bảnh bao, kẻ xách búa giơ búa, người cầm liềm quơ

liềm, ai không búa không liềm thì vung tay không, tất cả đều biểu diễn niềm hạnh phúc hiện ra trên nét mặt. Vui quá là vui. Nhưng tôi tự hỏi: Người ở đâu trông lạ thế? Không phải người mình! Tôi dụi mắt để nhìn cho rõ. Người thợ đi tiên phong mặc đồ xanh đầu đội mũ có cái lưỡi trai gồ ra trước trán, tay cầm đèn khí đá chìa tới, tay cầm búa lăm lăm, nhưng có lẽ không định đánh ai hoặc đóng cây đinh nào vì trước mặt không có gì để đóng và cũng không có ai để đánh ngoại trừ bên cạnh anh ta là một cô gái tóc vàng. Cô này mặc váy, gấu thêu hoa rực rỡ, tay phải cầm liềm hái giơ lên quá đầu anh công nhân, tay trái ôm một bó lúa hạt to bằng hạt dẻ, lá lúa cũng vàng như tóc cô. Hai anh chị nhìn nhau cười tình như hẹn đưa nhau đến một nơi đã định trước mà không sợ lạc lối, vì có ngọn đèn khí đá của công nhân soi đường. Tiếp đó, đằng

sau cặp trai gái này là một con nhà binh vạm vỡ, lăm liệt tay cầm súng AK, nhưng lại cười mỉm chứng tỏ anh ta nhập đoàn đi chơi cho vui chứ không phải xuất trận vì nếu xuất trận thì chính AK phải kéo ngọn chứ không phải cái búa và cái đèn khí đá kia. Hơn nữa sau lưng anh còn có một ông sồn sồn đeo kính cận vừa đi lại vừa ngược nhìn qua vai anh lính, ý chừng sợ bị cái ông cầm búa dắt mình đi nhầm chân trời. Đằng sau bốn vị này là một đám nam phụ lão ấu vừa đi vừa nhảy múa ca hát tung bừng. Có cả một cụ già cầm hoa và một tốp thiếu nữ vung váy lên phơi trần những cặp đùi tận mảĩ cao mà một chàng thanh niên đang múa điệu gì lại ngồi trên một chân còn chân kia duỗi thẳng, dán đôi mắt tinh nghịch vào. Tất cả cái sinh hoạt này phơi lên dưới một vòm trời hồng đậm, lơ nhố những ống khói nhà máy phun khói rất nên thơ.

Và còn nữa, mà cái này thì tôi phải thấy chớ không được vì lẽ gì mà nhìn sót. Đó là một cái thủ cấp ngó nghiêng của một lão già mắt nheo, cằm nhọn như lưỡi cày chìa vôi vượt hẳn cả chót mũi. Nó tự nhiên mọc lên giữa trời và được bao bọc bằng những tia sét chớp lòe, xẹt tủa tứ giăng làm cho cái ánh đèn khí đá đang soi đường trở thành đom đóm.

CHƯƠNG 2

Tôi nghe lòng phơi phới: Vị chua của trái chanh Dacha như có mời dụ đi. Tai tôi nghe một giọng hùng hồn từ đâu đấy vang âm... THẾ HỆ NÀY SẼ ĐƯỢC THẤY CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN THỰC HIỆN Ở LIÊN XÔ⁵! Tôi bị hấp dẫn đến cực độ. Tôi suýt mọc cánh phóng lên chạy bay theo đoàn người để nhảy múa liên hoan với họ, nhưng một

5 Tưởng câu này chỉ bịp dân Việt Nam, ai dè lừa cả dân Liên Xô. Giả Khơ cũng cho làm một cái áp phích to tổ bố dựng ở Mạc Tư Khoa - Vừa rồi tôi đọc báo Ngoại Quốc mới thấy (XV).

tiếng tu- hít gắt gỏng làm tôi giật chân lại, tỉnh mộng. Tôi lại dụi mắt. Thì ra đó chỉ là tấm áp phích quảng cáo do họa sĩ nào vẽ rất khéo người to bằng thật nên tôi tưởng là thật. Dưới tận cùng tấm bảng chạy thẳng bon một dòng chữ đen như hắc ín, nét thật mập: Trích lời đồng chí Nikita Khrushchov tại đại hội lần thứ... À ra thế, cái đoàn người vừa lính, vừa dân, vừa thợ, vừa thầy, vừa trai, vừa gái, vừa trẻ, vừa già đang hạnh phúc kia là thoát thai từ câu văn tuyệt vời nọ mà hằng ngày màn nhĩ tai tôi bị dội cả chục lần từ các miệng loa thép giăng bủa khắp năm sáu phố phường.

Thế là giấc mơ tôi đã qua, một giấc mơ đúng. Tôi rơi từ trên cao xuống mặt đường như sau một giấc ngủ mười năm, hay lạc Thiên Thai như gã thư sinh nào, mới gặp tiên chưa hưởng được mùi đào

tiên đã phải trở về quê cũ.

Dưới trần thế, những đoàn xe đạp đua nhau trải hội với những cua- rơ, quần vá dít, áo thùng cùi chỏ với những dây xích nghiêng rít như những đầu gối khô nước nhờn. Họ đuổi bắt nhau, vượt nhau, chen lấn nhau, bỏ nhào, lại ngồi dậy chạy tiếp, dưới ánh sáng đóm đóm soi đường của chiếc đèn khí đá từ trên hắt xuống mà cái đích là đâu thì họ không biết và bao giờ đến thì lại càng không. Đạp ngang qua đây những chàng cua rơ bất đắc chí ắt phải có đôi lần ngó lên nhìn cái đoàn người xa lạ hạnh phúc kia mà tưởng cái nhân dân đó, khung trời đó là của mình, là chính mình. Coi gần thế mà xa, càng đạp càng xa, hết năm này sang năm khác, hết giấc ngủ mười năm này lại đến giấc ngủ mười năm khác mà cái bó lúa mì hạt to bằng hạt giẻ kia vẫn

con là mớ cỏ treo trước đầu ngựa. Người thợ nhà đèn Hà Nội vẫn tin rằng cái ánh đèn khí đá kia tỏa xuống soi đường cho Thành phố này chứ không phải đèn điện của nhà máy mình. Chỉ có những người mang kính thì ước mong được dùng cái loại kính khác hiệu với cái của ông sợ bị dắt đi nhầm chân trời trên kia. Ở đây là cuộc đời hay sân khấu? Còn ở trên kia là sân khấu hay cuộc đời? Thế hệ này sẽ được thấy gì?

Sực nhớ ra rằng mình cần bỏ bụng thứ gì. Tôi bèn quày quả trở lại hợp tác xã cơm. Đây đúng là cái quán trọ bên đường của tôi. Thằng B bạn tôi nó từng than thở: đăng ký ăn cơm ở đây còn khó hơn vô đảng! Nhưng người đàn bà chủ nhiệm hợp tác này rất dễ dãi với việc đi và đến của tôi. Đi không cần báo cắt đến không phải báo ăn mà vẫn có khẩu phần

sẵn. Sở dĩ được vậy vì tôi đưa bà phiếu cả năm của tôi cho bà, bà muốn mua bán đổi chất đều toàn quyền. Nên nhớ rằng một ô phiếu không thể xin mà được, muốn có phải mua. Có ô phiếu mới có cái ăn cái mặc. Đổi lại thẩm quyền ấy bà cho tôi hai đặc ân trên. Ở đời này có cái gì qua không có lại mà vui vẻ đâu.

Hôm nay, không cần là ngày cuối tháng, tôi vẫn sạch túi. Đồng lương tôi hơn lương bác sĩ, chưa kể các món nhuận bút, lại vô gia đình mà còn thế huống nữa là nhân viên bán sách hay thợ nhà đèn. Một sự mỉa mai của nhà nước hay của hóa công là cái hợp tác cơm trọ này ở cạnh rạp hát bóng và ngay trước mặt cửa hàng ăn số 1. Có xu thì vào cửa hàng oai phong gọi cơm đĩa, túi xẹp thì hợp tác. Muốn ăn cơm ở cửa hàng phải đến trước 11 giờ sáng và 7 giờ tối. Sau giờ đó khách

chỉ được tiếp đãi bằng cái bảng treo ngay ở trước cửa cái: HẾT CƠM. Bảng chưa treo, nhưng tôi phải qua hợp tác trợ yêu quý cười thân ái với bà chủ nhiệm. Và được bà thông cảm ngay. Bà là niềm tin yêu và là nguồn sống của giai cấp vô sản chơn chánh: cơm thùng nước chậu, la-sét [tráng miệng] bằng cây xĩa răng tự túc chứ không được tắm trức trơn láng của các tổ phụ lão tự cứu ở ngoại thành.

Tôi còn đang loay hoay thì một tiếng cười trêu chọc vang lên phía sau lưng:

– Tiền nhuận bút để nái hả mậy??

Tôi quay lại. À nhà đạo diễn, bạn vong niên của tôi từ trong kháng chiến ở Nam Bộ. Anh ta lêu đêu cao đến đôi sọ cả mang giày, tóc bao giờ cũng dọn sóng tình và dù nghèo kiết vẫn giữ vẻ phong lưu, đặc biệt với hàng ria mép duyên

dáng rất nhạy cảm làm bình phong cho nụ cười dễ dàng nở trên môi.

– Bữa nay sao phải vô đại thế giới...
ngô lang này?

– Ông chạy khỏi nó à?

Hai đứa cùng cười xòa, rồi cùng hiên ngang đi vào trong bếp. Thực khách đã đông nghẹt, kẻ cầm cúi lua, người bận rộn lấy phần mang về nhà.

Tôi và Huyền Thanh, tên nhà đạo diễn, đến cái chạn có cả chục tầng lớp, mỗi tầng lớp đều để chắt những đĩa thức ăn đã phân định sẵn bằng sự công bình chính trực tối đa - nghĩa là dù người đến trước kẻ đến sau, dù bắt món này hay bung món kia thì cũng khỏi áy náy rằng mình đã chơi trội hơn người hoặc sẽ khỏi đau khổ vì người may mắn hơn mình,

cho dù sự chơi trội hay sự may mắn kia cũng chỉ là một mẫu cá kho bằng nửa lòng tay hay cái đầu con cá lòng tong hoặc một cái gốc rau muống tua tủa rễ mà thôi. Tôi ngần ngơ hồi lâu mới quyết định nổi. Tôi thọc cái con đường đau khổ quách vào túi quần và bắt một miếng đầu cá quả bồ đôi nằm trên một cái đĩa sứ và giữa một biển nước mà một tờ giấy thấm nếu học trò lỡ tay đánh rơi vào có thể hút cạn ngay. Rau muống là căn bản rồi, khỏi phải nói, nhưng ngoài rễ và cọng, tôi còn chú ý thấy mình có thể nuốt thêm được ba cái lá xanh với một cái lá vàng. Đó là thức ăn. Còn cơm thì phải đến cho bà chủ nhiệm tận tay đo phát. Một chén cơm lường, vài cục bột Liên Xô hoặc bột các nước Hung, Tiệp, Bảo. Ở bên xứ nó chắc chắn sẽ trở thành bánh mì dòn thơm phức, nhưng sang đây, rơi vào sự sáng tạo của đảng ta, nó lại được

vò lộn ném vào nước sôi rồi vớt ra giống như chè trôi nước với những hình thù méo mó như đồ gốm [ceramic] lập thể đất nung của Picasso và không có nhun mặn nhưn ngọt gì hết.

Nhà đạo diễn bưng một đĩa tép rang còn nguyên râu và đuôi, gồm có ba trụ, hai trụ còn đủ thủ cấp, một trụ bị chém treo ngành, và được trang trí bằng mấy trái cà pháo đã bổ ra coi như nhiều hơn là để nguyên. Anh cười rung rinh hàng ria:

– Bữa nay có ngô bổ sung mày ạ! Mỗi người được một thìa vung!

Tôi nhìn đĩa cơm liên hiệp ba thành phần của anh: một bệt ngô vàng nghề làm cho chúm cơm trắng và mấy cục nâu lòn hòn nổi bật lên. Anh trở vào một chập rồi ra với hai tô lá sen nhỏ đầy nước

đùn đục. Tôi biết đó là nước rau muống luộc có bỏ trái sấu thay cho trái me làm canh chua. Và đây là món ăn tùy tiện ai muốn bao nhiêu cũng được. Anh ngồi xuống tể chỉnh, ngó quanh tỏ vẻ tìm gia vị ở các hiệu ăn Tàu Hàng Buồm như dấm, tương, ớt, tiêu trộn bột đậu xanh (vì không có đủ tiêu nguyên chất cho khách hàng). Tôi hỏi:

– Anh kiếm chanh hả?

– Tao quên. Tao tưởng đây là Hàng Buồm!

– Có đây Tôi cười nhìn bộ ria nhay cảm của anh rồi thọc tay vào túi làm như sẽ móc chanh ra.

– Cái thằng! Nếu có, tao sẽ thưởng mày một châu đặc biệt.

Tôi lôi cuốn sách ra giờ trước mặt anh:

– Chết chưa đây!

Anh bật cười và nói xa quá tầm tôi nghĩ.

– Thằng đạo diễn tài thật⁶! Rồi giật lấy quyển sách mở banh ra lật lật tìm.

– Chỗ nào? Tôi hỏi. Chỗ quả chanh thì đưa đây, tôi tìm cho.

– Cái đoạn thành phố Mạc Tư Khoa mất điện, không đủ bánh mì, con Dacha vừa đẻ, đứa bé chết. Đang lúc quần bách quần trí đó, thằng chồng lại mang về cho vợ chỉ một quả chanh và tất cả những gì ưu ái của gã chỉ là làm cho vợ một ly nước chanh. Dacha vị tình ném một miếng và nhăn mặt đẩy cái ly ra: Em không muốn

6 Con đường đau khổ được chuyển thành phim.

thứ này...! Cách mạng thành công nhưng không nắm được!! Đạo diễn tài chứ mậy?

– Ủ, tài thật! Còn anh làm sao cho ba cái món này ngọt lên để nuốt coi.

– Bà chủ nhiệm bảo ót dùng làm tương xuất cảng sang Liên Xô nên kể từ nay, ai muốn ăn cay phải tự túc.

– Thế là Dacha hết nhăn nhó vì chua lại phải méo mặt vì cay à?

Khi nuốt vừa xong chũm cơm thì rau cá cũng sạch lảng, tôi còn đang suy nghĩ xem có nên lấy thêm thức ăn - cố nhiên phải trả phụ trội - để cho cặp uyên ương ngô nghien - bột mì luộc có lối êm ái đi vào bao tử hay không, thì ngoài cửa một tổ ba người gồm một lão già, một người đàn bà và một đứa bé thuộc ba thế hệ khác nhau (chắc có thể hệ đồng chí

Khơ-rút-số nói tới trong bài diễn văn?)
- xuất hiện ở cửa hợp tác. Như máy, cả tôi lẫn nhà đạo diễn đứng dậy đem các thức đang ăn trút vào chiếc nón lá rách bươm run run đưa ra từ tay lão già. Thằng bé con chồm tới chụp ngay một quả trôi nước Liên Xô tọng vào mồm nhai ngẫu nhiên.

CHƯƠNG 3

Ai đũa không quên rằng hợp tác xã này khá hơn các hợp tác xã khác trong khu vực, nó phục dịch cái ăn tươi hơn, nóng sốt hơn, ngoài ra còn có nước vối hoặc chè xanh loãng sau bữa cơm, uống bằng dầm chiếc chung sành công cộng mà khách rất ngại ghé môi vào. Ở mậu dịch ăn xong không có nước uống, muốn uống phải sang cửa hàng giải khát.

Thế là xong bữa cơm chiều. Chúng

tôi rảo bước đi trên vỉa hè. Nhà đạo diễn nói:

– Chúng mình phải đăng ký mổ ruột thừa là vừa, vì cơm sạn và rế rau muống.

– Anh vẫn còn uống bicarbonate de soude để chế ngự bệnh đau bao tử chứ?

– Tao sắp sửa đi thay toàn bộ. Bao tử một túi đổi ra bao tử bốn túi của loại ruminant herbivore, loại nhời cỏ!

Tôi nhìn anh. Anh vẫn thản nhiên, nói tiếp:

– Một túi để chứa rau muống, một túi đựng cơm, một túi xay hột ngô, một túi nghiền chè trôi nước Liên Xô.

Tôi nói:

– Tôi cũng sắp sửa đi nhà thương Phủ Doãn nhờ ông Tùng thay tim. Tim

bốn ngăn ra tim hai ngăn, một ngăn cho Xét lại, một ngăn cho Giáo Điều.

– Vậy ngăn nào cho Ba phải? Người mình phải tìm ba ngăn mới được!

– Ồ đúng đó! Cách đây vài năm, tối nào người ta cũng ôm cột đèn nghe loa, hết Trung Quốc chửi Liên Xô, đến Liên Xô mắng Trung Quốc, nghe xong hoang mang thấy ai cũng sai, ai cũng đúng cả.

Hai đứa cùng cười. Đang đi bỗng nhà đạo diễn níu tay tôi đứng lại.

– Ê, có một con nhỏ vừa đầu quân vô đoàn kịch của tao có cặp mắt giống như mắt Danielle Darrieux⁷. Nó bắt tao đeo về nhà hoài, ngặt nó cứ kêu tao bằng bác... hí hí...

7 Một trong bảy kỳ quan thế giới: Le jardin suspend.

– Anh thì lúc nào cũng Darrieux với Diétrich⁸!

Tôi vừa nói vừa nhìn theo chiếc xe hòm lộng lẫy phóng trên đường, bụng nghĩ thầm - xe của đồng chí nào mới vô sản hóa chắc!

Đất nước ta còn nghèo, kẻ đi nhặt tí phân rơi, người đi Volga, thiệt là lô-gích hích hích, thiệt là biện chứ... ứng... ứng ứng. rồi anh lôi tay tôi đi, vui vẻ:

– Ê có bà đạo diễn Liên Xô còn trẻ và đẹp lắm, mới sang giúp dựng vở mới Liên Xô cho đoàn, tao vừa nhảy với bà mấy bản Mạ-dô-đốp, Rúm-ba-la, bà khoái lắm!

– Ờ, khoái thì khoái, nhưng anh đừng có nhầm bà là Diétrich hay Darrieux nghe! Anh mới bị thuyên chuyển

8 Các minh tinh trứ danh thập niên 30.

từ xưởng phim xuống đoàn kịch. Hết đoàn kịch còn chỗ đâu mà đi?

– Kéo màn các gánh chèo.

– Chèo với chả chống!

– Ê đời mà mậy. La vie c'est... la mort! Mày biết không?

Bỗng anh quay ngoắc lại trở tay:

– Mày nhìn lên kia chút.

– Gì?

– *Le paradis suspendu!* Anh đưa tay che miệng nói. – *Thiên đường treo!*

– Ai bảo vậy? Tôi giật mình đánh thót, hỏi như máy.

– Bernard Shaw⁹- Dồn dắc nhìn quanh, không thấy ai, anh tiếp: Thoạt

⁹ Minh tinh trứ danh thập niên 30.

tiên tao có ý nghĩ đó là mảnh vườn treo, nhưng nhìn kỹ thì không phải vườn. Thôi bỏ đi đừng nói nữa!

Huyền Thanh có tú tài toàn phần thời Pháp, gốc đại địa chủ Mỹ Tho. Đi theo kháng chiến chín năm, đóng vài lần kịch, viết dăm vở. Ra Hà Nội được phụ trách chương trình sân khấu truyền thanh của Đài phát thanh. Vì không có đủ nhà lầu, nên cơ quan cho anh ở ngay dưới hầm ngày xưa chủ nhân dùng chứa đồ phế thải. Một tấm ván thô làm giường ngủ suốt năm năm. Còn lâu cục phân trí thức mới được xếp vào loại quần chúng cảm tình trong khi anh gác cổng cơ quan gốc là dân nghèo Hà Nội không đi kháng chiến một ngày lại được kết nạp từ lâu.

Năm trước có nhà đạo diễn điện ảnh Liên Xô sang mở lớp dạy nghề, cơ quan thương cái công thâm niên kháng chiến,

cho anh đi học. Học xong Huyền Thanh được giao cho đạo diễn luôn một phim truyện về Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Sở dĩ anh được chiếu cố là vì câu chuyện xảy ra ở quê anh. Trong phim có một cảnh lê dương Tây đốt nhà dân. Nhà đạo diễn thẩm bài học thế nào không rõ mà ra lệnh cho ban thiết kế mỹ thuật cất một lô nhà cửa và cho đốt. Tây giả lại đốt nhà thiệt. Phim quay chưa xong mà chi tiêu quá cao nên hết tiền không quay tiếp được. Thượng cấp hạ chức đạo diễn một cách tế nhị bằng đường lối thuyết chuyển anh sang kịch nói, là bộ môn chắc chắn không thể có một vụ đốt nhà thiệt nào xảy ra nữa.

– Con ngựa sắt bỏ đâu? Tôi đột nhiên hỏi.

– Vứt giữa đường cũng không ai thèm nhặt. Tao sắp ho lao vì đập cái hủ lô Trung Quốc đó!

– Nhiều người còn không sắm nổi đó cha! Đừng có bạc đãi nó!

Vừa rào bước vừa nói linh tinh, hai đứa đã qua khỏi rạp hát bóng. Nhà đạo diễn gọi thêm:

– Ở đây có một Véra¹⁰ và một Philippovna¹¹, Véra là của tao. Còn Philipovna thì mày có muốn làm hoàng thân ngốc Mít-kin¹² hoặc thằng Rồ-gô-gin¹³ thì tùy mày. Thằng Ngốc thì được nàng yêu mà không dám đáp lại còn thằng Rồ thì yêu nàng mà không được nàng yêu. Nhưng để trả thù thằng Ngốc, nàng lấy thằng Rồ như một cách trả thù thằng Ngốc và một cách chết chậm để tự trừng phạt mình. Phim rất tuyệt, nhưng thành phần cơ bản cỡ tao mới được coi!

10 Nhân vật nữ trong La princesse Mary của Lermontov.

11 Nhân vật nữ trong Thằng Ngốc của Dotoiewski.

12, 13 Nhân vật trong Thằng Ngốc.

Hí hí!

Anh nắm tay tôi dừng lại.

– Véra đây rồi. Mày vô cửa hông, tao vô cửa cái!

Tưởng ở đâu, ai dè cũng hiệu sách Quốc Văn. Tuy vậy tôi làm bộ ngơ ngác và bước vào. Thấy tôi trở lại, cô Lý vui vẻ:

– Có lẽ ông tìm một quyển sách mà chưa gặp!

Mặc dù ông đạo diễn đã đứng trước mặt, bà Tím vẫn chưa tiếp đón mà quay sang đáp thay tôi:

– Vâng, ông ấy đang tìm! Cô mách hộ tí! Chắc ông ấy không tìm loại của mấy anh chàng kia đâu!

– Ờ kìa, em thấy chị đã trao cho ông ấy lúc nãy rồi mà.

– Có lẽ chưa đúng cái ông ấy tìm nên ông ấy mới trở lại!

Huyền Thanh hốt trước tôi và vừa giờ đồng hồ tay lên xem vừa nói:

– Sắp mãn giờ làm rồi xin biểu bà và cô hai cái vé đây. Đằng rạp đang chiếu phim Xác-Cô [phim Liên Xô.] đi tìm hạnh phúc.

– Cái gì thì người ta không ham chứ hạnh phúc thì ai ai cũng thích. Tôi mời hơi đường đột...

– Cảm ơn ông! Chẳng có gì là đường đột đâu ạ! Nếu tôi không nhầm thì ông là đạo diễn kịch nói mà tôi đã hơn một lần trông thấy trên sân khấu nhà hát lớn, ông giới thiệu vở kịch LuBa của Liên Xô!

– Chẳng những giới thiệu thôi mà anh ấy còn đóng giỏi nữa ạ. Vai gã đàn

ông tương tư! Tôi nói.

– Dạ tôi cũng biết thế ạ. Vai ấy rất độc đáo! Bà Tím tiếp luôn. Chúng tôi rất hân hạnh được ông biểu vé nhưng tiếc quá, tôi đã xem rồi.

– Bà thấy phim ấy thế nào? Tôi hỏi.

– Nói về màu thì lòe loẹt có thừa. Bà Tím trề môi liếc sang cô láng giềng. Ít phim nào bằng, nhưng về nội dung thì chẳng bằng phim nào ạ!

Huyền Thanh bình tĩnh mỉm cười xã giao còn tôi thì lấy làm ngạc nhiên. Đây là cái phim mà dân Hà Nội chen rách áo mới mua được vé, tại sao lại có một lời chỉ trích thô bạo như thế mà là của một cặp môi tím rất nghệ thuật. Tôi thấy cô bạn đồng nghiệp của bà Tím hơi xao động. Cô chớp chớp mắt rồi nói:

– Đúng đấy ông đạo diễn ạ. Chán lắm! Ngày nào tôi cũng thấy cái mặt Sắt trơ trơ. Mỗi lần ngó tôi đều thương hại cho Xắc-Cô quá, đi tìm tới già mà chưa gặp hạnh phúc.

Nói xong cô bỏ đi để cho hai chàng nghệ sĩ ngó theo tấm lưng ong uốn éo như khoe.

Tôi lảng đi coi sách ở các kệ còn Huyền Thanh đứng lại nói về Xắc- Cô với bà Tím. Chập sau chúng tôi đi ra. Tôi trách:

– Sao ông mời bất ngờ vậy ai dám nhận?

– Kịch tính phải không? Hì hì... Rồi anh nháy tôi. Thôi, ta đi lại Bodega làm một cốc La Rose đã, rồi tao nói chuyện Xắc-cô xô sắc cậu cho mày nghe!

– Thôi đi cha! Mới ăn bột mì luộc trộn ngô lại đi uống rượu Liên Xô vô tròng nó đánh... võ Tàu mệt lắm.

Rồi hai đứa chia tay. Tôi về nhà buồn như thất tình. Hai thằng bạn đi biển biệt không có ai tán láo. Cái 5 điểm Liên Xô của tôi đi nhà hát tối khuya mới về. Không có xe đạp như cụt chân. Tôi lấy mớ quần áo, quyển sách và vài tờ báo dồn vô chiếc xách du lịch ra bến tàu điện định đi Hà Đông chơi với thằng bạn Nam Kỳ đang làm phó phòng dược liệu Ty Y Tế. Hồi kháng chiến nó thường biểu tôi thuốc bổ máu, do Phòng Y Dược của nó bào chế bắt chước Hémoglobine Deschiens của Pháp mà tôi nói đùa là uống huyết chó mực, đời sẽ đen như mồm chó cò. Tôi ra đến đường Ngô Quyền thì một chiếc xe jeep thẳng đánh két bên lề đường rồi một người mặc quân phục nhanh nhẹn

nhảy xuống chạy tới vỗ vai tôi:

– Đây rồi! Lâu nay đi đâu mà không đến chơi?

Tôi nhìn ra: Chánh Ủy Hoàng, xếp cũ của tôi.

– À... anh! Tôi đưa tay bắt.

– Đi vào văn phòng cái đã.

Hoàng chánh ủy vẫy bảo chiếc xe jeep đi rồi cặp tay tôi cuộc bộ băng qua đường. Chỉ vài bước là tới cửa văn phòng. Nó ở ngay bên cạnh Quốc doanh ăn.

Tôi từ chối:

– Tôi bận đi lấy tài liệu viết bài, xin hứa khi khác!

– Dề! Khi khác là khi nào nữa! Để tài, tôi có thiếu gì. Vô đây tôi cho vài cái.

Nói vậy rồi ông chánh ủy lôi tuột tôi vào khoe với bà Hoàng đang ngồi sau quầy đếm tiền.

Mấy anh chàng đui cà then, anh thì bịt khăn đóng anh lại đội kê pi, anh nào anh nấy đều râu ria bó hàm và mang giày da đen cao cổ đứng xó rợ gần đó.

Hằng ngày tôi đều đi qua cửa văn phòng này: Hàng Không Dân Dụng Việt Nam. Một cái bảng to tướng nền xanh chữ trắng (đáng lẽ phải là nền đỏ chữ vàng) độc nhất mà tôi thấy ở Hà Nội. Tôi đã biết rằng Hoàng chánh ủy được phong chức cục trưởng của Cục này và bà vợ làm văn phòng nhưng tôi không muốn ghé. Trong kháng chiến gian khổ người ta sống bằng tình. Ra Hà Nội người ta coi tiêu chuẩn trên hết!

Bà Hoàng lẫn tẩn lúu tíu với tôi một

chốc rồi trở lại đếm tiền. Ông Hoàng vui vẻ:

– Hôm nay cậu phải về nhà mình chơi! Mình nhớ Chắc Băng quá sá!

Bà chánh ủy nhờ tắm nước phông-tên, ăn tiêu chuẩn chống còi trắng da dài tóc coi bộ muốn trẻ trung hơn hồi trước. Năm 1950 ông lợi rừng, còn bà đi đường thành, vào Nam. Hai ông bà gặp nhau có thêm một đứa con trai đặt tên là Điện Biên vì lúc nó ra đời thì quân ta thắng to ở Điện Biên. Mới ngày nào đây còn ăn lông ở lỗ với nhau. Tắm, nhảy ùm xuống kinh xăng lặn hụp rồi lên bờ kinh mượn choàng của nhau thay quần; ăn, một mẩu khô cá sặc rằn chia nhau trên trận tuyến; ngủ, ghé lưng chung chiếu, nóp rách đầu thùng đuôi... Bây giờ thì khác!

Hoàng chánh ủy tự tay pha cà phê mời tôi và trịnh trọng tuyên bố:

– Bữa nay nhất định cậu phải về nhà tôi chơi ăn cơm. Có mắm ăn mắm, có muối ăn muối để cùng nhau ôn lại những kỷ niệm xưa.

Nghe câu ân tình đời dễ mấy ai đó, tôi đành phải lên xe đi với thủ trưởng cũ. Ông chạy loang quanh ghé lại đâu năm sáu chỗ mất cả hai tiếng đồng hồ mới về đến khu cư xá của sĩ quan cao cấp từ đại tá trở lên nằm ở sau khu chùa Một Cột gần Ba Đình.

Ở đây không khí vương giả ngự trị rõ rệt. Những chòm cây xanh đen che nửa kín nửa hở những biệt thự, những dãy nhà khang trang có cổng sắt và hàng rào sắt. Ở đây xe đạp nhường ngôi cho Volga, Bobêđa, Mốckôwít...

Vừa qua khỏi cổng cư xá có lính gác thì chánh ủy Hoàng gặp người quen. Ông bảo tài xế:

– Cậu đưa ông văn sĩ đến nhà tôi rồi về nghỉ. Chừng hai tiếng đồng hồ trở lại đưa ông ấy về.

Nói xong chánh ủy quay sang trao chìa khóa cho tôi. Cậu tự tiện mở cửa vào ngồi nghỉ. Mười phút tôi về tới. Tôi ghé thăm thằng bạn cũ tí. Tưởng nó hy sinh không ngờ lại còn sống. Thế nhé. Có thể vợ tôi đã đón thằng Điện Biên về rồi. Nó lớn lắm!

Chiếc xe jeep rù một phát là đến đầu mỗi đường vào nhà ông chánh ủy. Gã tài xế trở cho tôi gian nhà mang số 5 rồi vút đi. Quái, lại cũng số 5! Tôi đi trên con đường nhỏ lát gạch Tàu và giữa làn hương hoa huệ đang lác đác trở hai bên.

Vừa đến gần nhà thì thấy cửa hé. Chắc bà ấy đã về. Tôi đi bươn thêm ít bước thì dừng lại. Từ trong vọng ra tiếng cãi cọ. Sợ nhầm, tôi ngó lên đầu cửa. Không, đúng số 5!

– Quỳnh! Em ngồi rốn lại đó, em không được đi!

Tiếng bà Hoàng rất rõ.

– Để em về kéo muện rồi chị ạ!

– Thế là coi như xong đấy nhé! Chị bảo cho tụi nó. Thứ bảy, năm giờ rưỡi!

– Không, em không gì... nữa chị ạ! Chị bảo em đến đây để chị trả lại hình em.

– Xong rồi, thứ hai chị đưa cho, mất đi đâu mà sợ!

– Chị cho em xin lại bây giờ đi.

– Chị để đâu chị quên rồi. Chị cho thêm cây Pa-ke nhé!

– Em không cần bút.

– Thế một cái Uy-le. [Hiệu đồng hồ Thụy Sĩ.]

– Em không cần nữa chị ạ.

Ngừng một chút.

– Quỳnh này! Chị thương em, chứ không phải chị không có người đâu em ạ! Gia đình của em, mẹ em một nách năm con, lương em ba đồng ba cọc, em xoay xở làm sao mà nói không cần. Em nghe chị đi! Sau đây chị sẽ cho em công việc làm trong cơ quan chị. Sông có khúc người có lúc em nên tính lại cho kỹ để khỏi ân hận.

– Ô kìa, sao cậu còn đứng đó. Vợ tôi đã về rồi kia!

Chính ủy Hoàng từ ngoài đi vào kêu lên.

– Tôi đi đến đây thì tê... quá. Có lẽ vì không quen ngồi xe...!

Ông chánh ủy đẩy cửa và lôi tôi vào. Trong phòng khách chỉ còn một mình bà Hoàng. Thấy chồng về, bà nói ngay:

– Cô Thủy lại đến xin việc đấy anh ạ!

– Cô Thủy nào?

– Cái ông này hôn vía để đầu thế? Đã bảo Thủy lại còn Thủy nào!

– À, tôi nhớ ra rồi. Cái cô vẫn đến đây giúp em kết toán các sổ sách!

Bà Hoàng nói vào trong:

– Thủy à, anh về đây này. Đừng khóc nữa! Để chị bảo anh cho việc.

Chánh ủy Hoàng vỗ tay đánh đốp reo lên. Ông vẫn vui tính như thuở nào:

– Thế thì hay quá. Người đầu gặp gỡ làm chi. Em bảo cô ấy ra đây cho anh giới thiệu khách quý. Rồi quay sang tôi: Cậu số đỏ thật đấy. Tài tử gặp giai nhân rồi! Em làm cơm nhanh lên! Vào bàn ta sẽ nói chuyện tiếp.

CHƯƠNG 4

Đã chánh ủy vào trong. Hoàng chánh ủy làm như mọi chuyện đã xếp đặt và tôi phải răm rắp nghe theo nên thăm thì với tôi:

– Con nhỏ học lớp 12, rớt đại học. Ngoan lắm, xinh lắm, khó có cô nào bì. 5 điểm cộng Liên Xô. Cô bé thương vợ mình như chị ruột. Tôi mà giới thiệu cậu thì chắc như bấp.

Tôi chưa hết hoang mang vì những

tiếng Uy-le, Pa-ke trong cuộc đối thoại vừa rồi thì lại ngạc nhiên về những cái tên. Sao mới vừa Quỳnh lại Thủy? Thì ông chánh ủy đồng dục:

– Cô Thủy đâu ra đây tí!

– Em bảo mãi cô ấy không chịu ra.

– Gì mà then. Đây như gia đình! Nói xong ông chánh ủy vào trong và kêu lên: À, cô Quỳnh!

– Quỳnh nào? Bà chánh ủy lờm. Cô Thủy đấy! Anh chưa già đã lắm cảm!

Ông chánh ủy nắm bắt tay cô gái lôi ra và đặt cô ngồi vào chiếc ghế trống trước mặt tôi:

– Ngồi đi, ăn với anh chị bữa cơm xem nào. Có người muốn làm quen.

Tôi suýt bật ngựa. Cô nàng xinh thật.

Tóc đen cuộn sóng mượt mà, mặt trắng như đầm lai. Gống như một màn kịch khéo hơn cả có bàn tay đạo diễn. Chẳng phải Quỳnh, Thủy nào cả! Cô Lý ở hiệu Quốc Văn! Vậy người đối thoại với bà chánh ủy lúc này là ai khác chứ không phải Lý. Tôi thầm nghĩ và thở phào. Mộng chưa thành nhưng chưa tan.

Cơm dọn ra. Mọi người ngồi vào bàn.

Chạm mặt tôi, cô Lý hơi sượng một tí rồi nhìn thẳng, không ngó tôi, với vẻ nghiêm trang như khi đứng sau quầy hiệu sách Quốc Văn.

– Mời cầm đũa. Tiếng ông chủ nhà sống một cách tự nhiên.

– Thăng Điện Biên chê thức này vùi món kia và lần nào cũng được toại ý. Ông

chánh ủy còn khéo dùng nó như một gạch nối giữa tôi và cô Quỳnh - không, cô Lý cơ!

– Con gấp chả lụa cho cô với chú đi con!

Bà chánh ủy trừng yêu:

– Đã cô thì phải dưỡng. Anh đã ăn cơm Nam Bộ mòn răng mà vẫn nói lệch tiếng.

– Ủ ừ... cô dưỡng!

Hai ông bà cười với nhau. Tôi cũng cười. Cô Lý hơi đỏ mặt. Nhưng ông bà chưa tha cho. Ông bảo:

– Cô bán sách của dưỡng, ủa của cậu, lâu nay mà chưa biết mặt tác giả đấy. Cậu có mang quyển nào đây không?

Tôi không biết đáp sao cho phải bèn

đưa đĩa vào tô canh mộc cổ giẽ cục thịt vò to tướng để tảng lơ câu hỏi của ông chánh ủy, nhưng ông lại xoay sang.

– Cô Quỳ, ủa cô Thủy, giúp cậu ấy tí! Đồng vợ đồng chồng,... xin lỗi, đồng hội đồng thuyền tát biển Đông cũng cạn! Ông chánh ủy dường như tự cho mình cái quyền lắm cảm nên bà cũng thôi, không lờm ông nữa mỗi khi ông ủa.

Thức ăn tú ụ vung lù. Có lẽ chủ nhà không ngại khoe sang khoe giàu với khách nên cứ đĩa tô nào hơi với tí là ông giục bà:

– Rội thêm, em. inh ỏi cả lên.

Đến lúc xong bữa ăn mà các thức vẫn như chưa được khách mó tới.

Ăn xong, ông lôi tôi sang nhà bạn ông vừa gặp lúc nãy:

– Sang đó uống nước cốt chồn cậu ạ! Ông cười rinh lên. Nói đùa, cà phê Moka của Tam Đảo. Nó bảo phải sang, nó chờ. Nó có nhiều đề tài lắm, kháng chiến lẫn hòa bình.

Thế là tôi lại phải đi. Tôi đi theo ông chánh ủy mà trong bụng chơm chỡm mọc lên những cái dấu hỏi: Quỳnh hay Quỳ? Mình có nghe nhầm không? Sao ông chánh ủy lại nhầm tên một cách hỗn nhiên vậy? Sao đã Quỳ lại còn Thủy? Làm như có mật thám theo dõi nên cô ta phải đổi tên liên liên.

Ông bạn vui chuyện. Vừa uống cà phê vừa nhắc Sông Lô, Đoan Hùng, Lũng Vày với nhiều chi tiết thật ly kỳ. Tôi nghe rất thú vị, nhưng tâm trí không tập trung được. Tuy vậy tôi cũng xin phép đi lấy sổ tay để ghi.

– Phải ghi mới nhớ hết! Cậu ấy sắp kể tới vụ bắt bọn Charton Lepage. Ông Hoàng xoa tay. Tha hồ viết. Đề tài ở đây chớ đâu mà phải đi tìm. Nhà văn các cậu hờ hờ cái là đi thực tế nông thôn trong khi Hà Nội là một thực tế phong phú nhất mà chẳng anh nào động tới cả. Cái hội văn sĩ quốc doanh của cậu rõ thật lẫn thẩn! (ông tưởng nhầm hội nhà văn cũng như các cơ quan khác như mật dịch quốc doanh hoặc quốc doanh vận tải. Tôi muốn đính chính nhưng lại thôi)

Tôi phập phồng trở lại nhà số 5. Nhưng đi được một quãng ngắn thì tôi cảm thấy hình như những cái dấu hỏi kia thúc giục tôi hơn lúc mới ra đi. Cho nên mặc dù sức nhớ ra rằng cái xác của tôi còn nằm trên xe, tôi vẫn đi như Xác-Cô đi tìm hạnh phúc.

Quả thật bên trong lại có một cuộc đối thoại mà thoát tiên tôi nhận ra chính hai cái giọng lúc nãy nhưng lần này cánh cửa mở rộng ra nên nghe rõ hơn. Tôi đứng lại.

– Quỳnh này, em nên nghe chị, em phải ngoan như lâu nay em vẫn ngoan ngoan.

– Em không muốn dẫn sâu vào ngõ cụt.

– Hừm, lối thoát mà em gọi là ngõ cụt. Đúng, cái ngõ cụt đó đã cứu em!

– Em tự tử mất chị ạ, nếu ở bên Liên Xô anh ấy hay được... thì anh ấy hết học hành.

Bỗng bật ra tiếng khóc ri rỉ, to dần, tiếp theo tiếng nấc nghẹn, rồi một giọng chua lè nhói lên:

– Xí! Liên với chả Xô! Đồng hồ to bằng cái cối đá! Đeo như đeo gông!

– Hi hi hỉ ỉ... Em là lao động tiên tiến chị ạ!

– Đi bên đó cả năm mới gởi về cho vợ chưa cưới một cái quạt tai tượng chỉ bán được hơn chục bạc, chẳng bằng đi dạo mát với mấy thằng chà chóp này mười phút, nửa tiếng, sống cả năm. Ủ thì đi mà lao động tiên tiến lãnh bằng cấp về nấu canh.

– Em nhục quá chị ạ! Hu hu...u hu.

– Không có nhục gì sất! Chịu thì đi, không chịu tao có đứa khác...!

– Quỳ, ủa Quỳnh này, em có nghe chị không? Chị thương em như em ruột vậy.

– Anh ấy mới là người cần chị thương hại!

– Ối giời! Em gây thơ thế hả Quỳnh! Em không biết là tụi con gái Liên Xô nó dễ dãi kinh khủng hay sao? Chỉ cần một ổ bánh mì là đưa nhau vô rừng thông.

Ngưng một chốc. Hoặc màng nhĩ tai tôi bị chọc thủng. Rồi lại:

– Mất mối này thì mai mối em đừng có đến chị mà than: em khổ quá nhờ chị giúp nữa nhé!

– Con bạn em xinh lắm. 5 điểm Liên Xô, em đã giới thiệu cho chị!

– Em hứa mãi rồi, em có đưa hình cho chị coi đâu. Mua trâu vẽ bóng, tụi ôn dịch đó đâu có chịu chi tiền bông lông cho mình.

– Bạn em hứa tối nay sẽ có, để em đến lấy, sáng mai em đem lại văn phòng cho chị.

– Có thêm bạn em càng vui chứ sao. Em thấy đó, đâu phải dễ gì tìm đến cái ngõ cụt này. Chị bảo cho em biết, vừa có một lô ở bên nước mới sang. Túi còn đầy. Chúng nó ham muốn biết Việt Nam. Còn một túi sắp về nước nó lại muốn mang theo một kỷ niệm. Mình phải nhè cái tâm lý đó mà bó...óp...!

Tôi hình dung ra khuôn mặt bà chánh ủy, môi ngoai chặt, mắt long lên. Bất giác tôi thối lui rồi trở lại, bụng bảo dạ: may quá, mà chữa biết là may gì.

Đúng rồi! Kẻ đối thoại với bà chánh ủy là Quỳnh mà ông chánh ủy nhầm là Quỳ lúc nãy. Đời có những cái không nên nhầm mà người ta vẫn cứ nhầm một

cách hồn nhiên vậy đó. Nhưng mặc Quỳ, hay Quý, Quỳnh hay Quynh gì cũng chẳng sao miễn đừng Lý thì thôi. Lý đã về sau bữa cơm rồi. Còn cô Quỳnh nấp ở đâu bên trong lại trở ra đối thoại tiếp. Tự phong mình chức đạo diễn, tôi sắp xếp lớp lang như thế.

Tuy tự cưỡng bách mình sắp xếp thứ lớp sự ra vào của nhân vật nhưng bụng tôi vẫn không yên. Cái giọng của Quỳ hay Quỳnh gì đó nghe hơi giống giọng Lý. Từ lúc tao ngộ với tôi đến lúc ăn xong, Lý không nói một câu nào. Tôi chỉ nghe cô đấu nhau với bà Tím ở hiệu Quốc Văn thôi. Giọng cô tôi chỉ nhớ man mác, khó mà đem ra so sánh với giọng của Quỳnh. Hơn nữa Quỳnh vừa khóc, tiếng nói nhòe ra không thật. Cho nên tôi không thể cả quyết hoặc phủ nhận một điều gì. Đúng ra tôi không muốn tin ở sự thực.

Tôi trở lại nhà bạn ông chánh ủy. Ông này kêu lên:

– Anh ấy đang kể đến chỗ hay nhất đây này. Mau lên! Ở kia, sổ tay đâu?

– Tôi không có đem sổ tay theo anh ạ! Cần gì ghi ra giấy! Cái chuyện này thì tôi sẽ nhớ đời đời!

– Tôi đã bảo mà! Đề tài ở ngay đây, còn phải đi thực tế mò tìm cái gì nữa.

– Vâng! Đề tài ở ngay đây. May quá! Tôi khỏi phải mò, tự nhiên nó đến!

Tôi ngồi nghe chuyện mà nhớ bộ ria mép tinh nghịch của nhà đạo diễn và cái mo. Đến hai cái lận cơ! L'amour cũng là một cái mo, dày hơn cả cái la vie.

Ông chánh ủy và tôi trở lại nhà. Cô gái vẫn còn ở đó, đầu gục trong tay: Cô

Lý. Lạ vậy, tưởng về rồi lại còn đây. Tôi cố ép tôi nghĩ như thế. Cô Quỳ hay Quỳnh mới nghe khóc đã biến rồi! Còn cô Thủy đâu? Các cô đến đây xin việc hơi nhiều! Ổ giờ, tên với chả tuổi, ra ra, vào vào. Màn lớp gì lộn tùng phèo lên thế? Giá nhà đạo diễn ở đây có phải đỡ hơn không? Tôi hoang mang đến cực độ.

Bà chánh ủy nhân đức với kẻ khốn quần.

– Mình phải tìm cách giúp cho cô ấy mới được anh ạ!

– Tùy em... định liệu! Ông chánh ủy rùn vai một cách rất xét lại.

Chiếc xe jeep đã hiện ra ngoài đường với cặp mắt điện chọc vỡ màn đêm trong tôi. Ông chánh ủy chu đáo:

– Lúc này cô Quỳnh ủa Thủy đến với em hay đi xe đạp?

– Em rước đấy chứ, xe cô ấy hỏng.

– Tốt lắm. Em rước, bây giờ thì anh đưa!

– Thủy, vào lấy nửa khúc giò chị gói để trên bàn. Dem về cho các em kéo muộn.

Cô Lý uể oải đứng dậy, mắt còn ngấn lệ, thần thờ bước ra cửa. Bà Hoàng vào bếp lấy gói giò đi theo ấn vào tay Lý:

– Cửa ngon thế mà cứ đùn ra. Em nhớ sáng mai đem hình lại văn phòng cho chị nhé.

Ông chánh ủy đi giữa, một tay nắm bắp tay Lý, một tay gác hờ trên vai tôi. Cả ba cũng rảo bước giữa hai hàng hoa

huệ trên con đường lát gạch lạnh lạnh.
Sương đêm xuống làm cho mùi hương
nhật ra và tanh tanh.

Bà chánh ủy ném theo:

– Chùng nào cô dưỡng ăn giầu cau
nhớ cho anh chị hay, sẽ có tí quà!

Ông chánh ủy vừa đi vừa nói luôn
mồm, thỉnh thoảng lại ủa vì nhầm tên
rồi tiếp tục nói, rồi lại ủa, có đến ba bốn
lần, tính đến lúc ra đến xe.

Ông bắt chúng tôi phải ngồi cả ở
băng sau, ông chồm qua vỗ vai tôi rồi
nhắm bắt tay cô Lý.

– Chúc cô cậu hạnh phúc!

Gã tài xế như hận thủ trưởng từ đời
nào - (gã tài xế nào mà chẳng hận thủ
trưởng!) - đạp mạnh ga. Chiếc xe phóng

làm bàn tay ông chánh ủy đang bấm vào bắp tay cô bạn đường của tôi lắc lắc nhịp nhàng với những lời dặn dò rủ rĩ tưởng không bao giờ dứt phải giật ra như phỏng lửa. Như vẫn còn tiếc của đời, ông giờ lên vầy vầy theo, không biết cho tôi hay cho nàng.

Tuy đã cắt lưỡi cắt tay của thủ trưởng rồi, gã tài xế vẫn chưa hết hậm hực. Ở những khúc quanh, đáng lẽ phải tốp chậm, gã vẫn chạy vun vút. Gã bẻ lái gắt, bánh xe như nghiêng nát sỏi, cào tróc mặt đường. Cả tôi lẫn nàng đều phải bám thành xe mỗi bên để khỏi phải nghiêng ngã vào nhau trên chuyến xe đêm hạnh phúc bất đắc dĩ. Xe vẫn lướt nhanh.

Tôi cố tìm ra một câu gì để xã giao nhưng sao tối dạ thế. Câu nào đến cũng bị gạt đi vì tôi cho là không xài được. Thì may quá! Xe vừa vọt ngang Phủ chủ

tịch. Tôi chợt nhớ một câu văn trong tiểu thuyết vừa xuất bản được một nhà phê bình có tiếng khen là rất tốt. Tôi bèn trở vào Phủ mà nói:

– Khuya rồi mà Bác vẫn chưa ngủ em nhỉ!

Tôi nói xong thì ân hận tràn lòng. Tôi há chẳng biết nàng là sâu gặm các lá sách Quốc Văn hằng ngày ư? Mang danh là nhà văn mà chẳng viết nổi một câu như thế để phải mượn của đồng nghiệp. Rõ đáng thẹn!

Cô nàng lặng thinh. Có lẽ cô đang nhếch mép. Chắc cô thừa hiểu tôi giật tạm câu ấy ở đâu! Còn gã tài xế suốt đời chỉ ôm vô-lăng nên chẳng cần biết xuất xứ của câu văn. Nhưng gã vụt quay lại, có lẽ vì cái tiếng em tôi mượn mà gã tưởng là sản phẩm của tim tôi. Cái hạnh phúc

mà ông chánh ủy vừa chúc bổng trở nên đông đặc giữa đêm hè. Tôi thấy tự ái một cách giả tạo như cái hạnh phúc kia.

Con đường Cột Cờ quá nhiều ổ gà. Xe dần xóc liên miên, nhưng tôi không đến nỗi phải nhăn mặt như Dacha.

– Sách nội hay sách ngoại bán chạy hơn, cô Quỳnh, ủa Lý, cô... Lý?

– Cố nhiên là sách ngoại, ủa nội, chạy hơn!

Tôi và cô hàng sách lại bị nhiễm cái tật ủa của ông chánh ủy hồi nào không hay. Đáng lẽ cô phải nói ngược lại nghe mới xuôi. Còn tôi vốn đã nghe những lời nói ngược thành xuôi theo kiểu đó quen tai, lâu ngày trở thành bản tính, nên không cãi lại mà chỉ tỏ vẻ hơi ngạc nhiên:

– Sách Tolstoi mà ế hơn sách ta à?

– À không, con đường đau khổ thì bán vèo ngay!

– Thế mới biết người Hà Nội ta sành nghệ thuật lắm nhỉ!

– Vâng! Cô đáp, nhưng tiếng vâng có vẻ như có nghĩa ngược lại.

Còn tôi, tôi không cảm thấy hạnh phúc cho lắm với những câu đối thoại vừa trổng vừa cộc, nhưng nếu chúng dịu dàng thì chắc tôi sẽ đau khổ hơn. Xe bị xóc mạnh vì một cái hố ở mặt đường. Có lẽ do đó nguồn mỹ cảm cũng văng đi. Tôi cố tìm cách bắt nó lại. Tôi đã thất bại hai lần kể từ khi lên xe, lần này thì phải thành công.

Tôi nói:

– Cái bà gì ấy chắc hồi còn trẻ đẹp lắm, cô... Lý nhỉ?

– Vâng bà ấy khoe với em là hồi chưa lấy ông chánh ủy bà ấy là hoa khôi... khôi... ôi.

– Không, tôi nói bà môi tím cơ.

– Bà nào ở Hà Nội mà môi chẳng tím. Có vui gì đâu mà... hồng được.

Chết chửa, tôi lại tối dạ nữa rồi. Nhưng vẫn buồn tới:

– Tôi nói cái bà Xác-Cô cơ!

– Vâng. Bà ấy đẹp lắm, đẹp nhất Hà Nội, đến trai cũng còn tán bà nữa đấy!

Thôi, bỏ mạng rồi. Lần này tôi lại tối dạ hơn hai lần trước. Ai lại đi khen một người đàn bà với một người đàn bà? Cầm bằng như đập vào mặt người ta vậy.

Tôi còn đang tìm cách vớt vát lỗi lầm thì cô nàng đã quay sang tôi. (Từ nãy giờ

nàng nói với tôi mà chỉ ngó thẳng hoặc ngó ra ngoài, bây giờ mới trực diện).
Nàng nói:

– Bà ấy đã tìm cho ông được con đường đau khổ...

Trong khi chúng tôi muốn mời bà đi... tìm Hạnh Phúc... úc!

Hạnh phúc đi trước đau khổ theo sau.

Đau khổ đi trước hạnh phúc theo...

Nhưng thường là hạnh phúc chẳng theo.

Bất công thế đó! Cô nàng lặng thinh giây lâu rồi đột nhiên nói:

– Bà ta cay cú tôi kinh khủng.

– Ờ kìa! Sao lại thế?

– Trâu buộc ghét trâu ăn ủa ủa...

– Trâu nào ăn trâu nó buộc? Buộc ở đâu và ăn gì?

Cô nàng khựng lại một chút rồi đáp:

– Bà ấy muốn đem cô em dâu vào chỗ của em mà không được cho nên lúc nào cũng xỏ xiên tôi.

Gã tài xế lại quay lại rồi tự nhiên hắc hoi, có lẽ để đánh dấu tiếng em bất ngờ của nàng, nhưng cô nàng không cho cái cử chỉ ấy là khiếm nhã nên nói tiếp:

– Hôm ấy ông có đứng ở đấy mà! Tôi dần lảm, nếu không tôi đã gọi Công An ngay rồi! (Tiếng em nàng vừa dùng mà không ủa ở câu trước đã không được lưu dụng ở câu sau như công chúc Hà Nội cũ được cách mạng dùng xài sau Hòa Bình). Cái đám chim cò đến hỏi sách kiểu đó là

do bà ta dàn cảnh cả đấy để phá tôi.

– Ra bà ta có cả tài đạo diễn.

– Ông đạo diễn râu Ấng Lê đã nhiều lần lấy vé Xắc-Cô với bà! Cô nàng đã trút sự căm tức bà môi tím lên tôi. Cô tiếp: Vâng, nhìn bên ngoài thì đẹp chẳng ai bằng nhưng đi sâu vào thì chẳng bằng ai.

Có lẽ để trả thù một lần cho trọn vẹn, cô nàng rủ rỉ kể thêm:

– Bà ta cũng đi xem phim Xắc Cô với ông thủ trưởng cơ quan. Chả là chồng bà ta làm thủ quỹ mà đi Mông Cổ. Ông ta bèn bắt vợ thế vào. Đi Mông Cổ là thật két ông hiểu không?

– Thế sao bà ta vẫn bán sách mà không làm thủ quỹ?

Nàng đáp lại tôi bằng sự im lặng.

Khổ thân chưa? Tôi lại càng tối dạ thêm lên. Hồi lâu nàng lại bật ra:

– Xí! Bà ấy mà thủ quỹ thì càng thụt nặng!

– Thì bắt ông ấy ra thế bà ấy chú gì!

Tôi pha trò, tưởng là có duyên lắm, nhưng nàng lại không hưởng ứng.

Bỗng nhiên tôi như bị đẩy bật ngựa ra thành băng. Thì ra gã tài xế thắng gấp. Xe đã tới nơi sau khi chạy ngoằn ngoèo không biết bao nhiêu đường quanh nẻo tắt. Cô nàng nhảy xuống như trốn nợ, tay vẫn ôm tro tro cái gói giò. Gã tài xế hiệp sĩ không cần tiếng cảm ơn, vọt xe tới một ngõ thật hẹp, dường như gã rất quen, rồi lùi lại, quành đầu trở ra đường cái.

Gã chạy như bay. Đến một ngã tư, gã hãm chậm lại và bảo tôi:

– Anh lên ngồi trên này với em!

Thật là kỳ quặc, cái tiếng em của cô nàng! Rồi bây giờ của một thằng đàn ông xưng em với thằng đàn ông mới quen. May cho nó, vừa bị nàng quăng ra lại được gã khoèo trở lại xài ngay. Tôi lên ngồi song song với gã. Gã cười:

– Bà chánh ủy giới thiệu anh với cô ấy là cô gì?

– Cô Thủy ủa cô Quỳnh, cô Quỳ. Có giới biết được tên cô ấy! Em lái xe cho cô mà còn chưa biết nữa là anh. Chừng nào anh chị ăn giầu cau nói em biết để...

– Biết chừng nào mua được mà ăn.

– Bà đó là bà chánh quý, chánh hiệu con quý cái!

– Bà nào cơ?

Câu nói của gã tài xế như mũi dao nhọn rạch phẳng cả cái màn mây đen quanh tôi, nhưng tôi giả vờ không biết gì.

– Còn bà nào nữa! Em sắp bị cho nghỉ việc rồi.

– Bộ anh có phạm khuyết điểm gì à? Tôi cố giữ tự nhiên.

– Khuyết điểm là em biết nhiều cái thối của Cục Hàng Không ăn vụng này. Đúng là một cái cục... to nhất nhì Hà Nội. Tụi thổ tảo Càri cay và Gà đây nó cười thối nước mình vì cái cục hàng đen dâm dục đó.

Trong một câu anh ta chơi chữ ba bốn lần.

Đường ban đêm rộng mênh mông không có xe mà cũng chẳng có người. Gã chạy nghênh ngang chẳng cần phải chú tâm nên cứ nói oang oang:

– Em sẽ tung hê tất cả. Em sợ gì nữa mà giữ mồm giữ miệng. Anh còn nhớ hồi năm ngoái báo Quân đội Nhân dân có đăng một vụ án tham ô hủ hóa không?

Bị hỏi bất ngờ tôi chẳng biết đấy là đâu vả lại tờ báo này tôi chẳng bao giờ ngó chừng nói đọc, nhưng đoán là có chuyện gì hay hay nên tôi cứ đưa đà cho gã khai tiếp. Gã nói:

– Đó là một vụ đại tham ô chứ không phải tham ô, đại hủ hóa chứ không phải chỉ hủ hóa. Tham ô là như cái ông chồng bà gì cô ấy kể lúc nãy kia, tức là tiền công quỹ mà moi bỏ túi phải không anh? Còn

đăng này thì không những bỏ túi của công mà còn dùng công tác để mua bán đổi chất gì đó, nghĩa là tham ô bằng cả hai tay.

– Ai tham ô cơ?

– Thì một bà lớn... Bà ta công tác giỏi thế nào không biết mà có trong nhà cả trăm đồng hồ Thụy Sĩ và bút Parker Canada. Công An tới xét nhà bắt được rồi cho quân đội hay. Ấy là báo tường thuật, không phải tôi bịa đâu nhé. Tôi còn giữ tờ báo kia. Quân đội bèn gửi phái viên tới điều tra tại nhà. Một ông tá đến lớ quớ thế nào lại bị bắt mất hồn thư cho nên cuộc điều tra không có kết quả gì mà ông đại tá lại tụt chức. Rồi một ông khác cũng tá, được gửi tiếp tới. Ông này cũng đi không về rồi, nhưng báo nói rõ hơn là bà lớn lừa ông tá vào buồng ngủ rồi trưng cái hoa hồng héo ra để cho ông

tha hồ khám. Còn hơn cái cô gái Hàng Đào hồi bác đảng mới về thủ đô bắt các chủ tiệm tư đăng ký hàng hóa, cô ta cũng giờ cái hoa hồng ra, anh nhớ không?

– Tôi nhớ ra rồi! Có phải là sau đó một cuộc học tập toàn quân?

– Chứ còn gì nữa. Nhưng anh biết bà lớn đó là ai không?

– Ai vậy?

– Còn ai trồng khoai đất này! Như sợ tiếng máy át, gã quất vào tai tôi. Còn ai? Rồi tiếp: Nhưng mà ổng chạy chọt làm sao đó, bà ta vẫn y nguyên không mất tí uy tín! Anh coi có ớn không kia chứ. Vậy mà bây giờ ổng sắp chỉ huy một Cục to hơn cái cục này. Sắp lên ga-lông rồi!

– Lòng gì? Tôi bật cười. Cục gì?

– Lòng gì ai biết lòng gì, cục gì ai biết cục gì! Nhưng nếu chỉ có thế cũng chưa ớn lắm! Năm ngoái bà đi nhà thương Xanh Pôn nằm cũ. Ông mừng quỳnh khi được gọi vào rước bà về. Ông bảo là ông sẽ đặt tên Hòa Bình nếu là con gái. Em lái xe đưa ông vào. Nhưng ba giờ sau ông mới dìu bà ra, mà chỉ có mình bà, không có bố bồng gì sốt.

– Sao vậy?

Thấy bà cúi gằm, còn ông thì hăm hăm, em không dám hỏi. Nhưng sau đó người người đều biết bà lớn đẻ ra một cô công chúa oảng-tà-roảng con.

– Trời đất!

– Tôi lái xe hằng ngày! Nếu tôi nói gian cho tôi chết thảm thiết.

Tôi nghe tê tái cả tâm can. Tưởng mình biết tổng chuyện đời hơn người, chẳng ngờ đời đang thế này mà mình tưởng nó thế kia. Hồi lâu tôi mới hỏi:

– Thế rồi ổng làm sao?

– Ai biết! Nhưng anh thấy đó! Ổng bả vẫn anh anh em em rất là Sông Đông êm đềm.

Từ sau khi nghe đối thoại ở nhà ông chánh ủy thì cái sự đời đã quá rõ, nhưng tôi cố tình hiểu khác đi. Bây giờ lại nghe gã tài xế kể. Thôi đành bay cái điểm 5 mình đuổi bắt, chỉ nên giữ cái có trong tay cho chắc.

Khi xe chạy về phía nhà tôi, bỗng nhiên tôi bảo gã rẽ thẳng đến nhà hát rồi vòng ra phía sau. Gã vui vẻ:

– Bộ đón cô nào hả?

– Đêm nay kịch Liên Xô nghe nói hay lắm. Chắc còn màn chót. Tôi muốn xem nó thế nào.

Gã trề môi:

– Kịch bên trong ăn nhằm mẹ gì. Kịch vòng ngoài mới hay. Anh vô coi đi. Em ở ngoài này đợi anh ra, em đưa cho về nhà luôn một thể.

Gã trở lại xưng em ngọt ngào.

Tôi nhảy xuống đất. Cái bầu tâm sự nghe chừng nặng nề sau bữa cơm sang trọng. Giờ này ai muốn vô bên trong phải đi cổng sau. Tôi đi dọc hông nhà hát. Quả thật gã tài xế nói đúng. Trong kịch, ngoài cũng kịch. Trong kịch giả, ngoài kịch thật. Trong vùng ánh sáng mờ mờ ảo ảo, những cặp, những đôi, quờ quạng, thăm thì, đứng chết hoặc di chuyển dưới

bóng cây, ven rìa bãi cỏ, trên ghế đá, tựa vào tường, lọt thỏm vào những ổ tò vò của hông tường nhà hát. Một vệt bóng nhỏ đủ làm nên sân khấu, loại sân khấu kỳ ánh sáng, kỳ tiếng động, kỳ nhất là khán giả.

Tôi vừa đi vừa ngó những chiếc xe đạp, xe bình bịch dựng rải rác khắp phía sau nhà hát và tựa vào gốc cây. Bỗng tôi thấy hai chiếc niệc chùm với nhau, cả bánh trước lẫn bánh sau. Như thế có nghĩa là hai người có một thời dụng biểu giống nhau về đêm kịch này. Và là xe của diễn viên. Vì xe của khán giả thì có người giữ xếp hàng dài dằng dặc mãi ở ngoài mép đường chứ không được hân hạnh vào tới đây. Một chiếc của tôi. Còn chiếc kia? Chắc của gã hí-py bị nàng báo cáo cấp trên kiểm thảo. Hồi trưa, lúc ở nhà, trước mặt nàng tôi tỏ vẻ quân tử, nhưng

bây giờ tôi hơi bức. Đã báo cáo hấn sao còn khóa xe chung? Nhưng rồi tôi sực nhớ rằng mình có chung thủy gì với người ta mà bắt người ta chung thủy với mình. Mình hoạt động liên miên suốt từ lúc nàng ra đi. Vì không phản bội được nên phải thủy chung. Người đời thường theo cái luân lý đó.

Nghĩ vậy tôi đi đến cửa hậu của nhà hát.

– Anh đến đón cô nào hả? Một tiếng vọng ra.

– A không... Tôi muốn xem màn chót. Tôi giật mình vì không thấy ai.

– Chưa chót đâu. Kịch này tới năm màn. Bây giờ mới bắt đầu màn bốn.

Tuy không thấy ai nhưng tôi biết đó là lão già gác cửa nhà hát, cửa trước lẫn cửa

sau. Dù đông hay hè lão vẫn úp cái mũ nổi trên đầu và khoác chiếc áo pa- li- ô cũ hai bên cổ ộp vào. Tôi vốn quen nhiều người trong các đoàn hát nên thường tới lui cổng sau. Lão biết tôi không xem kịch, chỉ đến chơi ở hậu trường nên để tôi tự do. Bù lại, tôi thường biếu lão hào bạc mua được sáu điệu lễ Điện Biên. Lão trấn giữ cửa nhà hát này từ thời diễn vở Kim Tiền của Vi Huyền Đắc do Nguyễn Tuân thủ vai chính và vở Lôi Vũ của Tào Ngụ mà Trúc Quỳnh thủ vai Phồn Y đầu tiên trên sân khấu này, nên người ta cứ gọi lão là lão Gác.

Nghe lão nói kịch còn dài tôi chưa muốn vào vội. Mới có hơn mười giờ. Vậy mà tôi tưởng cả một quãng đời. mấy giờ đồng hồ qua tôi sống thật, sống nhiều, sống những gì tôi không ngờ nổi.

Lần này tôi biếu lão năm hào. Lại

vẫn con số 5! Con số mà tôi bắt đầu thấy kỳ cục.

– Anh miền Nam phúc đức thế! Năm nay thế nào anh cũng đẻ một hoàng tử!

Cái tiếng hoàng tử làm tôi chột nhó cô công chúa Oảng-tà-roảng, tôi bật cười:

– Cháu là thằng cu ế¹⁴ đây cụ ạ !

– Thế thì năm nay lấy được vợ!

– Cảm ơn cụ!

Lão nhét tờ bạc vào túi áo trên rồi nói:

– Tôi gác cổng nhà hát cho Tây mấy chục năm, cho đến chế độ ta tám năm. Trước, ông Tây bà đầm, ông huyện bà phủ hay dúi tiền thằng gác cổng hèn hạ.

14 Nhân vật cải cách ruộng đất của Kim Lân thường được dân gian dùng để chế diễu những gì bị ế.

Chế độ ta các đồng chí bộ trưởng, thứ trưởng, các tướng tá nguyên tắc chính trực quá, nên không làm thế! Chỉ có anh mới cho tiền tôi thôi. Ấy, tôi nói thế anh đừng nghĩ khác, tôi biết các anh rộng rãi. Người Bắc chúng tôi cũng nhận vậy mà, phải riêng tôi đâu! Thôi anh vào đi, kịch đang hồi căng. Hay là chờ cô nào (Tôi nói tên). Lão trừng mắt: Ai thì tôi không biết chứ chờ cô ấy thì không có ở đây. Cái tên lạ quá, tôi chưa từng nghe, hay là đoàn của cô diễn ở rạp nào khác?

CHƯƠNG 5

Tôi giật mình. Bởi bị cấm đi xem nên tôi không biết nàng diễn ở màn mấy. Chỉ nghe nàng nói là đóng vai hípy. Tôi tỏ ý sợ lão nhầm lẫn.

– Nhầm thế nào được mà nhầm chết người thế hở anh? Tôi thuộc hết cả mà! Cô ấy đóng vai nữ hípy hả? Vai ấy chỉ có một tẹo ở màn một rồi thêm một tí nữa ở đầu màn hai. Nhưng mà theo chỗ tôi biết thì vai ấy do cô Bạch Lan đóng.

– Vậy có lẽ đêm nay cô ấy đã thay vai. Tôi chống chế. Hoặc diễn xong cô còn rồn lại.

– Kịch sĩ hể xong là về. Không về thì đi nhõn phố. Họ yêu sân khấu lắm nhưng cũng rất chán sân khấu. Cũng như mình yêu đời nhưng lại rất chán đời. Tôi không có lắm cảm như ông Đào gì... Cảm tác giả Một Mạng Người đã bắt một tên lính Sài Gòn phải chết vì nhường một ống máu để tiêm cho cố vấn Mỹ đâu! Lão ngưng ngang và dò xét phản ứng của tôi bằng mắt. (Lão sợ tôi cho lão mất lập trường. Tuy tôi không tỏ vẻ gì, lão vẫn đánh trống lảng) Máu người đâu có phải là nước lã phải không anh? Rồi để khóa lấp câu nói hớ - hay một nhận xét chí lý cũng nên - lão kể vanh vách: Anh hãy nghe đây, nhà hát này có tới ba bốn cô Lệ. Cô Ngọc Lệ ở đoàn Ca múa Trung Ương, cô Tú Lệ ở

Đoàn Cải Lương Nam Bộ, cô Hồng Lê ở đoàn Ca Huế, trái lê chớ không phải giọt lệ là nước mắt, anh nghe chưa? Chẳng có ai tên là Hồng Lê cả!... Tôi nhầm thế nào được mà nhầm! Cô Lê của anh chắc đẹp lắm, đáng cho 5 điểm Liên Xô.

– Cụ cũng biết kiểu cho điểm đó nữa à?

Tôi bắt sang chuyện khác để giấu sự bồn chồn.

– Biết chứ! Hà hà. Thế mà than ế vợ! Anh bí mật với tôi đấy nhé!

Tôi lại lảng sang chuyện khác nữa để khóa lấp sự dao động trong lòng.

– Hồi trước tới giờ cụ thấy vở kịch nào hay nhất?

– Tôi chưa bao giờ xem trọn một vở

nào. Nhưng gần đây thì kịch Liên Xô, thỉnh thoảng tôi có vào liếc qua. Tôi thấy nhân vật tóc vàng mũi nhọn mặc váy mà nói tiếng ta, xem nó hay hay thế nào ấy. Cho nên rồi tôi lại thích ngồi bên ngoài để nghe ngóng, đoán mò đoán lờ hơn là vào xem. Nhưng theo tôi, vở kịch hay nhất không phải là vở kịch được khán giả tới xem chật rạp, cũng không phải vở được vỗ tay nhiều mà là vở kịch sau cánh gà. Kịch đó không cần đạo diễn, không cần son phấn nhưng là vở kịch đáng xem nhất. Ở đó người ta không giấu giếm không đạo mạo, ở đó người ta phơi trần cả ruột gan thật. Kịch đó mới là kịch.

Tôi lấy làm ngạc nhiên về cái triết lý của lão già. Tôi chưa kịp nói gì thì lão tiếp:

– Có phải vậy không anh? Sở dĩ tôi nói vậy là vì tôi biết có những đào kép lúc

ra tuồng thì là đôi tình nhân hôn nhau mùi mẫn nhưng khi vào hậu trường bôi mặt rồi thì hăm hù với nhau như trong kịch Ghen [Ghen là vở kịch nổi tiếng của Đoàn Phú Tú.]. Ngược lại có những người thù nhau ở ngoài đời nhưng lên sân khấu lại thành Lưu Bình Dương Lễ. Có ông Châu Võ Vương trên sân khấu nhưng ở ngoài đời thực sự là Trụ Vương. Có cô không tiền ăn xôi sáng nhưng tối lại trở thành Tây Thi. Có bà Dương Quý Phi vừa nhào xuống sông Hồ Hán tự vận nhưng chập sau lại thấy ngời chong ngóc ở vĩa hè vui vẻ cạp giò gà lia lịa. Đó, anh thấy không, cái kịch ở sau sân khấu mới là cái kịch thật, kịch dài, diễn tới diễn lui, đào kép cũ mèn mà không nhàm, ai ai cũng xem không phải mua vé, ai ai cũng là diễn viên mà không phải tập rèn chi cả. Đó mới chính là vở kịch hay nhất!

Lão Gác còn ngon trớn nhưng tôi cười nói:

– Còn cụ đứng ở đây là ngoài hay trong sân khấu?

– Tôi ấy à? Tôi đứng ở kẻ giữa, bước vô thì trong, bước ra thì ngoài. Hì hì! Nhờ thế mà tôi thấy được bên trong lẫn bề ngoài. Anh nghe tôi nói này! Cửa trước nghiêm trang oai võ bao nhiêu thì cửa hậu nhốn nháo ê chề bấy nhiêu. Lão cười hể hể rồi tiếp ngay như sợ tôi làm mất trớn như vừa rồi. Do đó tôi thích đứng ở đây coi kịch hơn. Đứng ở đây tôi thấy được sự khác nhau giữa chế độ ta và chế độ Tây anh ạ. (Tôi hỏi khác thế nào?) Ở chế độ Tây gọi là đào kép có vẻ khinh miệt nghề hát, chế độ ta gọi là diễn viên nghe kính trọng hơn. Ở chế độ Tây đào kép đi xe hơi tới rạp hát, son phấn lòe loẹt, ở chế độ ta diễn viên bình

dân thanh bạch hơn nhiều. Ở chế độ Tây quan toàn quyền thống soái đi coi hát thì chỉ qua đại tiền môn, tức là cửa trước nhưng là cái cửa chính diện, không phải cửa xép hai bên, còn ở chế độ ta thì lãnh tụ nhân dân lại thích gần nhân dân nên chỉ đi ngõ hậu! Lão ậm ờ, ngó chừng sự phản ứng của tôi rồi tiếp: Thật đấy, tôi không dám bịa đâu mà! Lần đó...ó lão ho luôn một thôi dài, lại tiếp: Lần đó, sớm hơn chừng này tí, tôi đang ngủ gà ngủ gật thì bỗng từ đâu hai chiếc xe cây âm âm chạy tới đổ ngay bên gốc điệp kia cà. Rồi những đồng chí công an dõm dõp nhảy xuống. Chỉ trong chốc lát đã vây kín cả hai bên hông và phía sau nhà hát. Một đồng chí lôi tay tôi đẩy vô phòng rồi đứng chặn ở cửa. Tôi không biết chuyện gì nên hé mắt nhìn qua cửa sổ. Mười phút sau, một chiếc xe hòm đen trườn vô. Chiếc xe to quá to, bóng quá bóng,

xe Toàn Quyền Tây ăn thua gì đâu! Anh biết xe ai không?

– Chắc của đồng chí... Tôi lơ lửng.

– Đồng chí nào? Cái anh này! Lão ngưng một chút rồi tiếp: Do đó tôi mới nói là Toàn Quyền Tây đi vô coi hát bằng đại tiền môn còn lãnh tụ tối cao của ta thì lại đi ngõ hậu...

Tôi trừng mắt vì thấy lão sắp sửa chơi chữ. Lão thấy sự phản ứng của tôi nhưng lão cứ sẵn tới:

– Chớ không à? Anh là nhà văn mà không đọc báo tường thuật các lần ông cụ đi thăm cơ quan và đơn vị bộ đội à? Các ông to bà lớn treo cờ treo quạt ở cổng trước nhưng cụ lại vào từ đằng sau rồi từ bếp đi lên. Thậm chí cụ đi vô cầu tiêu trước khi ban huấn thị.

Tôi đứng lặng thinh, tự hỏi, không biết lão già có định xỏ xiên mình không, nên tôi không dám đem bột công an ra xài. Võ đoán có thể phạm tội.

Để lão không còn thính giả nữa, tôi đi lại xe, định mình rằng gã tài xế đang ngủ khò ở đó, nhờ gã đưa quách về nhà. Nhưng khi tôi quờ vào thì tay chỉ chạm băng xe lạnh ngắt. Chắc gã đã chui ngõ hậu vào xem kịch lúc mình đang đi loanh quanh. Nghĩ vậy tôi bèn leo lên ngồi ở băng sau, ngả lưng kiên nhẫn chờ. Nhưng chỉ ngồi vài phút thì thấy không thể. Bao nhiêu sự đời quay lộn trong trí từ trưa tới giờ làm tôi mệt nhừ. Tôi muốn về nhà để nằm trong một sự yên tĩnh tuyệt đối: không nghe không thấy không biết thêm gì nữa. Tôi định nhảy xuống xe để lội bộ.

Bỗng từ đằng kia có bóng người phẳng phẳng đi lại ngay đầu xe. Một gã

đàn ông cao lêu đêu đến thò đầu vào xe thì thào:

– Ê, bồ còn xăng không? (Thấy không ai đáp, người kia chồm ra băng sau) Tôi cần gấp một lít, giúp tôi được không anh tài?

Tôi suýt bật cười vì tôi nhận ra giọng quen. Tôi cố nén và làm lạ:

– Mua xăng đổ hủ lô Trung Quốc hả cha nội?

– Ê mày, thằng quỷ!

Tôi đã bắt gặp đúm râu ăng-lê của nhà đạo diễn và nhà đạo diễn cũng nhận ra tôi. Huyền Thanh kêu lên:

– Hoàng thân Mít- kin bữa nay không đi xe song mã lại cưỡi xe jeep của ai đây?

– Còn Xắc-Cô làm gì mà đi mua xăng gấp vậy?

– Chiếc Mô-bi-lét đạp không nổ, tưởng bu-gi rỉ, ai dè hết xăng!

– Bò lết ở đâu?

– Cửa bả chó đâu! Tụi tao rạo cảnh ngoài bờ sông rồi tao đưa bả vô coi kịch.

– Sao anh mời đi... hát bóng mà lại hát kịch?

– Thì thanh đồng kích tây chó sao! Nhà đạo diễn cười hí hí rồi tiếp: Tao vừa đưa bả vô ngõ hậu rồi dùng chiếc lết chó con nhỏ kêu tao bằng bác lên Bách Thảo xem hoa. Tao đưa nó trở lại đây vừa đúng vai của nó ở màn bốn! May quá, vừa hết xả... ăng!

– Ai biểu xăng ít mà ham chạy! Nè,

coi chừng nghe, trên má còn dấu gì tím tím đó!

– Hí hí... Một bên tím một bên hồng! Người này tát xong, mình chia cho người khác!

– Ai làm gì xe tôi đấy hả? Một tiếng hậm hực ném vào giữa cuộc đối thoại đang hào hứng của chúng tôi.

Thì ra gã lái xe! Huyền Thanh nói như một khách hàng quen hồi đời nào.

– Xăng nhà binh chạy mạnh lắm. Giúp tôi đổ cái lết được không?

– Được, nhưng chỉ một lít thôi. Tôi vừa hút ba bốn lít, nên chỉ còn đủ xài. Gã giơ cái chai cầm ở tay, hồn nhiên nói: Chai này cứng lít đây ông anh!

– Cứng mềm gì thì cũng lít nhưng cứng thích hơn.

Nhà đạo diễn vừa cười vừa móc bóp.

Gã moi trong túi quần một chiếc ống cao su nhỏ, ra lái xe mở nắp bình xăng thọc vào và hút hút rồi cắm nhanh đầu kia vào họng chai. Xăng chảy re re êm ái. Gã vừa ngó chừng vừa hỏi tôi:

– Anh xem kịch có hay không?

– Hay! Hay lắm!

– Em bảo là kịch ngoài này hay hơn mà! Khì khì! Em vừa xem một hoạt cảnh mất chìa khóa. Đề tài thiệt là hay.

– Mất chìa khóa gì cơ?

– Chìa khóa xe đạp. Hai cái xe khóa chùm dưới bóng cây đằng kia!

Tôi giật mình. Gã tiếp:

– Một cô nàng xinh lắm, đến 5 điểm

Liên Xô kia đấy. Cô ta dính chung với một tay sồn sồn. Ông ta đã mở khóa của mình, ngó quanh tìm nàg nhưng nàg lại không có ở đó. Có vẻ như hai người đóng kịch chung nên khóa chùm cho kẻ cắp khó làm ăn. Chắc cô đã hết vai nên ra trước rồi bỏ đi đâu, đến chừng ông mãn lớp ra thì không thấy cô nàg. Ông kịch sĩ nổi cáu chửi om lên. May sao lúc đó cô nàg vừa tới. Một anh trẻ đẹp đeo cô ta bằng xe gắn máy Liên Xô, cái thứ xe trông đến quái gỡ, dở xe đạp dở xe máy. Anh chàng đưa cho cô cái máy ảnh rồi vù. Cô móc túi lấy chìa khóa nhưng moi các túi đều không thấy. Chắc là rơi trên bãi cỏ đâu đấy! Ông kịch sĩ cáu tiết có lẽ vì ghen hơn là vì đợi lâu. Cô nàg lúng túng không biết làm cách nào. Em thấy thế mới bước đến tìm cách giúp đỡ... ồ! Thì ra cái khóa nội. Khóa nội thì có khóa cũng như không. Em lấy chìa khóa của

em chọc vào cái là bật ra ngay. Cả hai cảm ơn em rồi rút. Gã tài xế đưa tay rút ống cao su ra khỏi miệng chai và tiếp: Khóa nội rẻ tiền, dễ mở, anh biết không? Chìa nào cũng vừa cả! Thậm chí một que dây kẽm cũng thành công! Hố hố... ồ!

CHƯƠNG 6

Tôi lúng búng lỗ tai khi xem gã diễn lại cái hoạt cảnh. Chưa hết nhức đầu vì lỗi nói biểu tượng hai mặt của lão Gác bây giờ lại ê ẩm vì giọng cười châm chọc của gã lái xe. Gã tiếp:

– Cái hay của vở kịch mất chìa khóa không phải ở chỗ mất chìa khóa mà ở chỗ khóa chung xe với một người mà lại đi với một người khác. Rủi chồng có bắt gặp khóa xe chung với ông sồn sồn thì đâu có nghi ngờ. Phải không ạ? Đó, anh

thấy kịch bên ngoài chưa?

Gã đưa chai xăng cho nhà đạo diễn.
Huyền Thanh mừng rỡ xách đi.

– Thủ đô mình rồi sẽ oảng-tà-roảng hết anh ạ! Đột nhiên hấn thốt lên với một giọng buồn thảm. Chẳng phải vì nghèo đói mà thôi mà còn vì bip. Dưới, bip, trên, thích nghe vỗ tay!

Gã đứng tựa vào đầu xe im lặng. Tôi cũng lặng thinh. Nhà đạo diễn trở lại trả cái chai không và nói với tôi:

– Tao có yêu cầu bà nói giúp cho mày với con nhỏ...

– Con nhỏ nào cơ?

– Còn con nhỏ nào nữa? Nhưng bà ta lắc đầu. Bà bảo cô nàng đã hứa hôn với một thằng đi học Liên Xô, cho nên

biết bao nhiêu thằng đút đồ mắng đều bị xỏ toẹt hết... Mày có gan thì cứ đút!

Nhà đạo diễn cười hí hí, lạc quan cả những lúc không thể lạc quan. Tôi cười:

– Tại mấy thằng nào đó không có cái chìa khóa đúng!

Gã tài xế quay lại:

– Cô nào mà ghê gớm dữ vậy ông? Chê khóa nội Hàng Mã để tìm khóa ngoại Pa-ke Uy-le hả?

Rồi gã lên xe mở máy đưa tôi về nhà, nhưng không hiểu sao ra tới ngã tư trước nhà hát gã quẹo ra cái rốn thủ đô mọc lệch. Tôi định kêu lên thì hắn nói:

– Em cho anh xem cái này ngộ lắm!

Gã chạy không cần có sự đồng ý của tôi.

Gã đỗ xe trước một cửa hàng giải khát quốc doanh nổi tiếng nhất ở phố Huế. Cà phê đắng nhà bạn ông Chánh ủy rất ngon nhưng câu chuyện ở nhà ông Chánh ủy làm tôi mất mỹ cảm đối với loại nước giải khát quý này, bây giờ thấy hiệu cà phê tôi nhợn, nhưng cũng may, cửa hiệu đã đóng cửa từ sớm.

Gã quay lại:

– Anh ngồi đợi em tí nhé!

Rồi nhảy phốc xuống chạy biến vào trong con đường hẻm tối om bên hông cửa hiệu.

Tôi ngồi trong vũng tối của mui xe ngó ra. Con phố Huế trước mặt như chiếc gậy khổng lồ phóng càng xa càng nhọn theo luật viễn cận, đâm toạc qua cái rốn mọc lệch của Thủ đô. Tôi ngó

sang phải. Dây hàng ba của Tổng Hợp Bách Hóa rộng mênh mông với những cánh cửa đóng kín và những bậc tam cấp. Bỗng tôi giật mình, trố mắt.

Những hình hài đen đui nhấp nhô, ngọ nguậy. Bởi chưa từng đi trên đường phố về khuya nên tôi chưa bao giờ thấy cái cảnh con người lấy vĩa hè làm mái ấm. Vài chục hay vài trăm. Hằng đêm hay chỉ đêm nay? Họ ở Hà Nội hay ở đâu đến?

Tôi thấy lại ba thế hệ ăn xin trước cửa hợp tác xã với chiếc nón lá run run trên tay của lão già. Có lẽ lão ta đang nằm lẫn trong đồng người đó.

Bất giác tôi ngoảnh mặt đi. Nhưng tôi phải quay lại vì có tiếng quát tháo. Hai người Công An từ đâu lù lù đến đập họ dậy xua họ đi. Những người còn nằm

nướng đều bị dựng lên nốt. Người lớn, kẻ làu bàu, kẻ nằn nì, còn trẻ con khóc ré. Hai người Công An vừa đùn họ đi, vừa trao đổi ý kiến oang oang:

– Tổng họ về bóp Hàng Trống cho gần.

– Ở đó hết chỗ rồi. Cho về bóp Hàng Đậu. Gớm, những cái ngõ này như cút ấy! Cút hốt xong lại đùn ra.

Đoàn người chậm chạp di động. Họ băng qua đường Tràng Tiền. Tôi nhìn rõ từng người nhờ ngọn đèn ở góc đường. Đi đầu là một lão già, cặp chiếc nón lá cóp lại trong nách, tay dắt một đứa trẻ cởi trần, quần xệ khỏi rốn; kế đó là hai người đàn bà, một áo nâu một áo đen, cả hai đều mặc váy và tóc quần rể. Đi sau cách một quãng ngắn, là hai bà cụ, một bà chống gậy, lưng gập hẳn xuống, hai

vật áo trước lòng thòng đong đưa theo mỗi bước lê, bà cụ kia vừa ôm ngực ho vừa bước theo. Sau lưng hai bà là một người đàn bà tay nách con, đầu đội một cái thúng lồng chống những soong nổi. Một đứa bé lố thốc chạy theo, vấp ngã khóc ré lên lại bò dậy chạy theo mẹ, giống y cảnh chạy Tây ruồng hồi kháng chiến - tôi chợt nghĩ - nhưng không, đã hòa bình rồi, lâu rồi. Có lẽ là thằng bé Gavroche [Cậu bé trong Những Người Khốn Khổ của Hugo.] bên Paris đi lạc sang thuộc địa.

Mắt tôi cay cay. Bất giác tôi ngó lên để ngăn nước mắt. Tôi bắt gặp cảnh múa hát trên tầng cao. Từ bao giờ cho đến bây giờ mọi người vẫn còn đứng nguyên chỗ cũ. Anh thợ mỏ vẫn cầm chiếc đèn khí đá để soi đường, nhưng ánh đèn không sáng, cô Khokhozienne cười chưa ra tiếng và vung quá trán chiếc liềm cong

như cái điểm 5 lật úp (lại cũng điểm 5) và mắt anh thanh niên vũ ngồi vẫn chưa rời mục tiêu.

Tôi muốn vọt chạy theo đám người lôi thôi lếch thếch kia để bảo họ ngó lên cao một chút, đừng có gằm mặt xuống đất mãi - thì sẽ thấy cái thiên đàng vui vẻ kia. Đâu có cao lắm. Cứ chồng tất cả họ lên nhau thì có thể đụng tới mà. Hình như để chứng thực cái lời chưa thốt ra của tôi, một chiếc xe hòm đen loáng chạy vút qua như tên bắn. Chắc là xe ông bà nào đi coi hát về, xót ruột ghé qua phở cá thể phi pháp bỏ bụng trước khi về dinh. Đất nước ta còn nghèo, người ngủ vỉ hè, kẻ ở villa. Lời ông đạo diễn hồi trưa làm tôi nảy ra câu thơ. Chiếc xe đã biến dạng mà hai cục đèn lái còn quắc lại như cặp mắt đỏ ngầu của cọp đói nhìn chòng chọc vào đoàn người... đói.

Gã tài xế trở lại. Gã ôm hai ba cục gì trước bụng đút dưới gầm băng lái. Tôi ngửi thấy mùi cà phê và đường cát.

Gã nhảy lên xe rồ máy, quay nhanh để đưa tôi về nhà.

– Ăn thua gì anh! Gã phân trần một cách bất ngờ. Nhắm gì, đồng chí trưởng cửa hàng giải khát này so với mấy đồng chí giám đốc Cao-Xà-Lá¹⁵. Báo đăng họ đút đít xe mô-lô-tô-va vào kho tha hồ bốc nào lớp Sao Vàng, nào xà phòng Ngọc Lan, thuốc lá Điện Biên chạy thẳng chợ trời! Riêng ông giám đốc thuốc lá thì ngủ sơ sơ với 70 cô công nhân.

... Tôi về đến nhà, để nguyên quần áo ngã vật lên giường, không cả bật đèn, mong tìm những giây phút yên ổn thần

15 Cao su, xà phòng, thuốc lá, ba xưởng sản xuất quốc doanh của Hà Nội, Ban giám đốc có thành tích ăn trộm số 1 Miền Bắc

tiên. Nhưng nằm chưa ấm lưng thì nghe tiếng gõ cửa. Tôi biết là cái liềm dựng ngược về. Tôi bật đèn và mở cửa. Mặt mũi cô nàng còn đầy son phấn! Tôi làm vui hỏi:

– Em vừa ở dưới cuộc đời bước lên sân khấu.

Tôi hơi ngạc nhiên thấy cái máy ảnh đeo tòng teng bên hông nàng hay từ sân khấu bước xuống cuộc đời?

Không đợi tôi hỏi tiếp nàng giải thích ngay về cái máy ảnh:

– Bà đạo diễn Liên Xô định cho em sang bên đó học Ba Lê anh ạ. Bà khen cặp chân em ghê lắm! Bà đưa cái máy ảnh cho em chụp chân em thật nhiều pô để bà nghiên cứu.

– Thế kia à!

Tôi vừa đáp lơ là vừa nhìn cặp chân lộ ra từ hai ống quần nàng đang vén lên rồi buông xuống ngay.

– Bà ấy bảo sang đây bà chưa thấy cặp chân nào đẹp bằng chân em!

– Dĩ vậ lậ à? Tôi dùng tiếng Nam Kỳ để pha trò. Anh dzui quá tay!

Thấy tôi không sẵn đón như mọi đêm nàng đi diễn về mà cứ nằm ườn ra lại có phần gắt gỏng, nàng hơi phật ý:

– Anh làm sao thế?

– Hơi nhức đầu tí!

Tôi nằm xuống và kéo chăn đắp ngang bụng.

– Em có dầu cù là đây.

– Nhưng bớt rồi, bây giờ hơi đau bụng.

– Bị cơm liên hiệp ba thành phần chớ gì! Nàng đặt chiếc máy ảnh trên đầu lò sưởi rồi móc bóp, nhưng chưa tìm thấy hộp dầu nàng đã kêu lên:

– Ấy chết!

– Gì thế?

– Lúc anh đưa xe cho em, anh có đưa cái khóa không?

– Anh có như Desdémona [Người yêu của Othello.] đâu mà (Tôi lại pha trò) khi trao bàn tay lại không trao trái tim!

– Anh chỉ trao cho em chiếc xe, còn cái chìa khóa thì anh giữ lại.

– Cái khóa đã đi, chìa giữ làm gì?

Nàng đứng lặng thinh. Tôi cười:

– Em cho rằng nơi em đứng là sân khấu chắc!

– Không, em đã bước xuống sân khấu từ lâu rồi!

– Nhưng sao em vẫn như còn đóng kịch?

– Tại anh nghĩ thế chứ em có đóng kịch gì đâu!

Tôi định gạn hỏi xem nàng đóng híppy ở sân khấu nào nhưng may sao có tiếng gõ cửa. Chắc là một trong hai thằng bạn tôi về; tôi đang cần chúng nó quá, nên quát:

– Cứ vào đi!

Quả đấm xoáy nhẹ. Cánh cửa mở rộng. Dúm râu Ăng Lê hiện ra trong khung cửa: Xắc-Cô!

Tôi không ngạc nhiên trước sự xuất hiện bất ngờ của Huyền Thanh.

– Hạnh phúc đâu có ở đây mà tìm, cha nội!

Nhà đạo diễn nghèo đâu:

– Cái hủ lô của tao bị thổi tiêu rồi!

Tôi tung chăn ngồi bật dậy:

– Đã bảo mà! Không ai thềm lấy!!
Thấy chưa?

– Đưa tao mượn con ngựa của mày chạy về nhà chút! Huyền Thanh vừa nói vừa nháy tôi, ý hỏi: nường nào đó, coi khó quá vậy?

– Bạn tôi, diễn viên đoàn kịch Trung Ương! Tôi nói.

– Ủa, cô về đoàn hồi nào? Sao tôi không biết?

– Em... chỉ ở đó vài ngày rồi sang

đoàn Thủ Đô ạ! Nàng lọng cọng đáp.

– À à, có lẽ tôi về thì cô vừa đi.

– Đây là đạo diễn Huyền Thanh của đoàn kịch Trung Ương đấy em! Tôi giới thiệu và tiếp. Bạn tôi đang được bà đạo diễn Liên Xô chọn cho đi học Ba-lê ở Liên Xô đấy ông ạ! Ông nói dzô dùm một tiếng đi!

– Thế à? Huyền Thanh nhìn tôi rồi nhìn nàng. Tôi có quen bà đạo diễn kịch nói chứ không biết bà đạo diễn Ba-lê. Nhưng mà trông cô năm điểm cộng thế này thì bà ấy chọn là cái chắc rồi, cần gì tôi phải nói dzô?

Tôi cười với nhà đạo diễn:

– Xe ở ngoài cửa, nhưng đừng có ném bậy bị thổi nũa nghe ông đạo!

– Không có khóa à?

– Có, nhưng khóa nội lại mất chìa!

– Mất chìa là phước cho mày. Mày còn xài cái thứ khóa nội đó có ngày mất sạch!

Vừa quay đi, Huyền Thanh trở lại nháy tôi lần nữa:

– Mai gặp nhau 12 giờ trưa ăn chè trôi nước, tao chỉ mày coi cái này, ngộ lắm!

– Thiên đàng treo tôi đã rành rồi, tôi không có coi nữa.

– Không phải đâu! Một kỳ quan tao mới phát hiện. Hí hí...

Rồi nhà đạo diễn biến nhanh. Cô nàng hơi bực mình bước lại khép cửa, nhưng bỗng nàng kêu lên thất thanh và

lùi bước thụt lùi.

Tôi vừa ngả lưng đã phải bật dậy.

Gã tài xế bước vào. Đúng y như các lớp kịch có sắp xếp. Gã giơ cái xác của tôi lên, mà mắt thì trố vào nàng híp-py đang lùi lại gốc phòng như muốn lánh mặt nhưng gã lái xe nói trống:

– Đi tìm khóa ngoại cho được việc! Thời này cô nào cũng thích khóa ngoại hết. Khóa nội rẻ lắm. Khóa ngoại... hơn xa!

Gã giơ xác lên một bên để che mặt, nháy nháy tôi mấy cái liền, xong, buông nó xuống giường.

– Chừng nào anh chị ăn giàu cau cho em hay với nhớ! Há há há!

Rồi gã chạy đi.

Nàng đóng cửa đánh sấm và hỏi tôi ngay:

– Anh đi đâu mà bỏ quên đồ vậy? Anh quen với hẻm à?

– Nó là tài xế của Cục Hàng Không!

– Anh có đến đó à? Bộ anh đi đâu với hẻm à? Nàng nói như giạt mình.

– Thì sao? Tôi vừa nằm xuống vừa hỏi.

– À... đâu có sao, em hỏi vậy thôi! Mắt nàng chớp như đèn cửa biển. Bữa nay vai của em được người khác thay thế anh ạ. Nhưng khi khóa xe xong chung với thằng phải gió thì em mới biết. Em đi tìm nó để mở khóa thì nó đã dậm mặt nên không đi ra ngoài được. Em nhờ cậu quản lý của đoàn chở em đi lại bà Liên Xô ngay. Nếu chậm trễ người ta giành

chỗ mất. Anh biết không, có đến sáu bảy trăm cô ghi tên để được tuyển chọn đấy! Nhưng bà cho em ưu tiên vì em có cặp chân đẹp và đã từng lên sân khấu. Bà hỏi ham kỹ quá. Có đến mấy tiếng đồng hồ. Chắc cái khóa xe em bỏ quên đằng đó.

– Thế là bà đã nhận em? Tôi vui vẻ hỏi.

– Nhận để thực tập thôi! Còn thử thách chán!

– Thế là em đã thoát vai híp-py!

– Theo anh em có nên đi Liên Xô không?

– Anh không phải là người quyết định.

Nàng sà lại ngồi ở mép giường, giọng âu yếm:

– Bộ hồi nãy anh có sang nhà hát hả?

– Có lệnh cấm vĩnh viễn!

– Anh tò mò lên xem em diễn, em biết, nhưng không gặp em mà lại thấy em khóa xe chung với người khác thì giận chứ gì! Xí, vậy mà hồi chiều làm bộ ngon!

Nàng vuốt má tôi.

– Bây giờ còn giận hết? Em ghét anh lắm cơ! Hờ là hờn!

Nàng cúi xuống sát mặt tôi, mắt long lanh, hơi thở thơm nức và với giọng âu yếm chưa từng có:

– Từ rày đừng thế nữa nghe cưng!
Nàng suýt hôn tôi.

Tôi như tên tử tội nhìn lưỡi gươm hạnh phúc sa xuống cổ mình.

Tôi vốn là người nhẹ dạ, cả tin và không mấy khi đo trong tình yêu, cho nên nghe mấy lời tự sự của nàng, những đám mây đen lớn vờn trong đầu tôi đều tan biến. Hơn nữa tôi tự nhủ, mình đâu toàn bích mà đòi người ta tuyệt vời. Và: Biết đâu mình chẳng nghĩ lầm, hiểu lầm. Vỡ đoán có tội!

Thôi, mình hãy yêu cái mình có vậy. Đuổi theo cái nào nữa. Và kết quả của một cuộc săn đuổi đã được phơi bày ra rồi. Tôi nghe đôi môi nàng chạm vào môi tôi.

Cái hôn này tôi sẽ chấp nhận và xem đó như khúc quanh quyết định. Nhưng bỗng cộc cộc...

– Ai? Nàng quay lại gắt.

– Bạn anh đó! Mở cửa đi. Anh sẽ giới thiệu với chúng nó em là...

Nàng bước lại vắn mạnh quả đấm, lôi cánh cửa ra và đứng nép qua một bên chờ đợi ông khách không mời mà đến, mà lại đến vào lúc người ta sắp hôn nhau.

Một khuôn mặt trắng đẹp như đầm lại hiện ra làm tôi suýt kêu lên, nhưng tôi đã ghì lại như chiếc xe bị thắng gấp.

– Xin lỗi... ông... có cô Kha...

... Tôi vẫn nằm bất động làm như không quen biết gì nữ khách.

– Ô ơ... Khanh!

– Kìa Liên! Nàng nói gần như không thành tiếng.

Hai người khựng lại một giây rồi nàng cau có:

– Tớ bảo là có đến thì đứng ở bên vườn hoa trước cửa nhà rồi tớ ra vì nhà

này không phải là nhà của tớ!

– Thì mình đã đứng cả buổi, không thấy cậu ra nên mới đánh bạo vào đây tìm.

– Tớ bảo là mười hai giờ trưa mai kia mà.

– Vậy mình nghe là mười hai giờ khuya nay! Thôi được, mai, chắc nhé!

– Chậc! Nàng gãi đầu gãi tai và ắp úng, rồi rấm.

– Cơ quan cần lắm. Lần này cậu sai hẹn nữa thì mất mối, ủa mất việc!

Nói xong, không hỏi, không chào nàng lẫn tôi, nữ khách quay nhanh như trốn.

Nàng khép mạnh cửa.

– Hình gì mà người ta tới đòi lúc nửa đêm vậy em! Tôi hát hàm. Bộ bạn thân à?

– Vâng, bạn em ở Cục Thủy Sản ấy mà! Nó có khiếu đóng kịch nên muốn nhờ em giới thiệu vào đoàn của em. Em phải chụp hình nó chứ em có đưa hình gì cho nó đâu!

– Sao cô ta đòi hình của em. Cô ta nhầm chắc! Báo hại làm anh tưởng em đưa hình cho cô ấy giới thiệu qua Cục Thủy Sản hay Cục gì... chứ!

Tôi cười nhạt và nhìn thẳng mặt nàng.

– Em như vậy mà đi Cục... gì?... Rõ con nhỏ thật lẩm cẩm!

Cái bệnh lẩm cẩm của ông Chánh ủy thế mà dễ lây. Lý, Quỳnh, Quỳ, Thủy rồi bây giờ lại Liên. Bằng ấy tên cho một con

người mà chỉ trong mấy tiếng đồng hồ. Lâu nay tôi vẫn thấy cô đứng bán sách Quốc Văn, cho tới hồi sáng này. Vậy cô sang cục Thủy Sản bao giờ? Lúc này cô ta hơi biến sắc khi trông thấy tôi. Và tôi cũng thấy nàng hippy nháy một cái rất kín trước khi cô Thủy Sản lui ra.

– Em tên Khanh bao giờ thế hả?

– Hồi đó em đóng vở kịch của ông gì... có nhân vật tên Khanh nên bạn em gọi đùa em thế!

– Chỉ Khanh suông, không có họ Võ hay họ gì khác?

– Sở Khanh là đàn ông chứ anh? Nàng nhanh miệng đáp chặn họng tôi.

– Đàn bà cũng Sở Khanh được, cứ gì phải đàn ông?

Nàng tảng lờ:

– Cô ta đáng 5 điểm... hả anh? Để em giới thiệu nhá!

– Ừ năm đi... iếm! Tôi bắt chước lối phát âm của đám chim cò rồi ôm bụng kêu đau.

Nàng rồi rít.

– Anh làm sao thế anh? Cơn đau dày vò anh à?

– Không, anh buồn nôn tự nãy giờ mà không nôn được, khổ thế!

Nàng móc bóp hộp cù là đưa cho tôi.

– Kịch sĩ chúng em thường dùng loại dầu này để bôi mắt khóc, kết quả ghê gớm!

Tôi nhìn chiếc lọ sơn đỏ không có nhãn hiệu Con Cọp Bay hay Ông Phật gì cả thì biết là cà lù quốc doanh nấu bằng sáp với nước gừng. Bôi vào da, cháy da, bôi vào mũi, cả mũi lẫn mắt cùng khóc một lúc, nên lắc đầu:

– Anh không phải là kịch sĩ. Hơn nữa hiện giờ anh buồn nôn chứ không muốn khóc.

Bất giác, tôi xoay mình úp mặt vào tường. Những đám mây ngỡ đã tan đi bây giờ ùn ùn kéo trở lại phủ kín đê nặng cả đầu óc tôi. Bên tai tôi dội lên tiếng cười chói óc của những gã chim cò mà môi thì như chạm phải vành cốc nước chanh của Dacha.

Nàng nắm vai, lật ngựa tôi và gấn như gào lên:

– Anh, anh làm sao thế? Anh có đỡ buồn nôn chưa để em bôi dầu?

– Giá có thuốc gì làm cho anh nôn ngay được bây giờ thì tốt nhất.

